

Bộ, tỉnh: Tỉnh Bắc Giang
 Cơ quan quản lý cấp trên: T08
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trung tâm Y Tế huyện Lục Nam
 Mã đơn vị: T08426107
 Loại hình đơn vị: Tự chủ tài chính

Mẫu số: 09a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2023

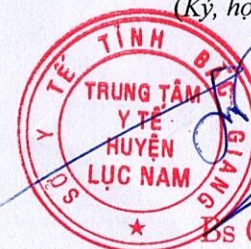
Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn)	Hình thức mua	Nhà cung cấp	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết	Việc sử dụng các		Ghi chú
											Nộp NSNN	Được để lại đơn vị	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm												
3	Tài sản cố định khác												
1	Máy tính TQY23-53298 (Cương Sơn)	chiếc	1	TQY23	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
2	Máy tính TQY23-53298 (Cầm Lý)	chiếc	1	TQY23	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
3	Máy tính TQY23-53298 (Khám Lạng)	chiếc	1	TQY23	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
4	Máy tính TQY23-53298 (Bắc Lũng)	chiếc	1	TQY23	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
5	Điều hòa Mitshubishi MS/MU-J25VF	chiếc	1	Mitsub	Việt	2023	10542	Mua sắm		0	0	0	
6	Điều hòa Panasonic CU- N12WKH 12000BTU	chiếc	1	Panasonic	Việt Nam	2023	12098	Mua sắm trực tiếp		0	0	0	
7	Điều hòa Daikin FTKB25WMV 9000BTU	chiếc	1	Daikin	Việt Nam	2023	9400	Mua sắm trực tiếp		0	0	0	
8	Máy tính TQY 23-53298	chiếc	1	TQY	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	

Lục Nam, ngày 31 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI LẬP BIỂU
 (Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Thủy

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
 (Ký, họ tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
 Bs CKII. VŨ TRÍ QUÝ

Bộ, tỉnh: Tỉnh Bắc Giang
 Cơ quan quản lý cấp trên: T08
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trung Tâm Y Tế Huyện Lục Nam
 Mã đơn vị: T08425107
 Loại hình đơn vị: Tự chủ tài chính

Mẫu số: 09a-CK/TSC

**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG
 NĂM 2023**

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (Người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm	Việc sử dụng các khoản hoa		Ghi chú
											Nộp NSNN	Được để lại đơn vị	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm												
1	Trụ sở làm việc/ Cơ sở hoạt động sự nghiệp												
1	Nhà vệ sinh công cộng	m2	1			2019	639743			0	0	0	
3	Tài sản cố định khác												
1	Bộ máy tính FPT ELEADT22.104i (Diễm)	chiếc	1	FPT	Việt Nam	2022	12650	Mua sắm tập trung		0	0	0	
2	Máy tính TQY23-53298 (KN)	chiếc	1	TQY23	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
3	Máy tính TQY23-53298 (KN)	chiếc	1	TQY23	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
4	Máy tính TQY23-53298 (KN)	chiếc	1	TQY23	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	

5	Máy tính TQY23-53298 (KN)	chiếc	1	TQY23	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung	0	0	0
6	Máy tính TQY23-53298 (KN)	chiếc	1	TQY23	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung	0	0	0
7	Máy tính TQY23-53298 (DS)	chiếc	1	TQY23	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung	0	0	0
8	Máy tính TQY23-53298 (KSDB)	chiếc	1	TQY23	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung	0	0	0
9	Bộ máy tính FPT ELEAD T22.104i	chiếc	1	FPT	Việt Nam	2023	12650	Mua sắm tập trung	0	0	0
10	Bộ máy tính FPT ELEAD T22.104i	chiếc	1	FPT	Việt Nam	2023	12650	Mua sắm tập trung	0	0	0
11	Bộ máy tính FPT ELEAD T22.104i	chiếc	1	FPT	Việt Nam	2023	12650	Mua sắm tập trung	0	0	0
12	Bộ máy tính FPT ELEAD T22.104i	chiếc	1	FPT	Việt Nam	2023	12650	Mua sắm tập trung	0	0	0
13	Máy vi tính FPT ELEAD T22.104i	chiếc	1	FPT	Việt Nam	2022	12650	Mua sắm tập trung	0	0	0
14	Máy vi tính FPT ELEAD T22.104i	chiếc	1	FPT	Việt Nam	2022	12650	Mua sắm tập trung	0	0	0
15	Máy vi tính FPT ELEAD T22.104i	chiếc	1	FPT	Việt Nam	2022	12650	Mua sắm tập trung	0	0	0
16	Máy vi tính FPT ELEAD T22.104i	chiếc	1	FPT	Việt Nam	2022	12650	Mua sắm tập trung	0	0	0
17	Máy tính TQY 23-53298	chiếc	1	TQY	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung	0	0	0
18	Tủ mát sanky VH 1520HP	chiếc	1	Sanaky	Việt Nam	2022	37500	Mua sắm trực tiếp	0	0	0
19	Tủ mát Alaska SL-7C	chiếc	1	alaska	Việt Nam	2023	21800	Mua sắm trực tiếp	0	0	0
20	Ghế nha khoa HY-083	chiếc	1	HY	Trung Quốc	2021	45800	Mua sắm trực tiếp	0	0	0
21	Máy nội nha kết hợp định vị chớp Woodpecker	chiếc	1	Woodpecker	Trung Quốc	2021	19600	Mua sắm trực tiếp	0	0	0

22	Máy tính TQY 23-53298	chiếc	1	TQY	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
23	Máy tính TQY 23-53298	chiếc	1			2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
24	Máy tính TQY 23-53298	chiếc	1	TQY	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
25	Máy tính TQY 23-53298	chiếc	1	TQY	Việt Nam	2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
26	Máy tính TQY 23-53298	chiếc	1			2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
27	Máy tính TQY 23-53298	chiếc	1			2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
28	Máy tính TQY 23-53298	chiếc	1			2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
29	Máy tính TQY 23-53298	chiếc	1			2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
30	Máy tính TQY 23-53298	chiếc	1			2023	10340	Mua sắm tập trung		0	0	0	
31	Điều hoà Casper 18000BTU 1 chiều LC18F132	chiếc	1	Casper	Việt Nam	2022	14621	Mua sắm trực tiếp		0	0	0	
32	Điều hoà Casper 18000BTU 1 chiều LC18F132	chiếc	1	Casper		2022	14621	Mua sắm trực tiếp		0	0	0	
33	Máy tính xách tay Travelmate P214	chiếc	1	Travel	Trung Quốc	2023	14850	Mua sắm tập trung		0	0	0	
34	Bồn inox Tân Thành 4000N DK 1140	chiếc	1	tan thanh	Việt Nam	2023	13500	Mua sắm trực tiếp		0	0	0	
35	Bồn inox Tân Thành 6000N ĐK 1140	chiếc	1	tân thành	Việt Nam	2022	19500	Mua sắm trực tiếp		0	0	0	
II	Tài sản giao mới												
3	Tài sản cố định khác												

1	Hệ thống máy thở không xâm nhập	chiếc	1			2021	110000			0	0	0	
2	Hệ thống máy thở không xâm nhập	chiếc	1			2021	110000			0	0	0	
3	Máy phân tích huyết học 22 thông số (Thụy Điển)	chiếc	1			2020	180000			0	0	0	
4	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động 300 test/giờ ES380	chiếc	1	ES380	Trung Quốc	2020	350000			0	0	0	

Lục Nam, ngày 31 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)

Chữ
Nguyễn Thị Thuý

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký, họ tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Bs CKII. VŨ TRÍ QUÝ



Bộ, tỉnh: Tỉnh Bắc Giang

Cơ quan quản lý cấp trên: T08

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trung tâm Y Tế huyện Lục Nam

Mã đơn vị: T08426107

Loại hình đơn vị: Tự chủ tài chính

Mẫu số: 09h-CK/TSC

**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP
NĂM 2023**

ST T	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà												Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))								
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác		
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1	Nhà phòng khám khu vực Mai Sơn và khuôn viên phòng khám									2,010	2,024	4,262,704	318,424		2,024							
2	xã Lục Sơn, Xã Lục Sơn, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	2,310	300,000,000		2,310																	
1	0002- Nhà cấp III - dự án Y tế QG TYT Lục Sơn									2,010	720	500,000	220,000		720							
2	0002- Nhà cấp III - dự án WB TYT Lục Sơn									2,011	850	850,000	408,000		850							
3	Nhà cấp IV TYT Lục Sơn									2,008	120	30,000			120							
3	Xã Vô Tranh, Xã Vô Tranh, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	1,366	1,300,000,000		1,366																	

1	0003- Khu nhà A - cấp 4 TYT Vô Tranh									2,014	212	816,000	522,240		212						
2	0003- Khu nhà B cấp IV TYT Vô Tranh									1,998	86	120,000			86						
3	0003- Khu nhà C cấp IV TYT Vô Tranh									1,998	48	70,000			48						
4	0003- Khu nhà D cấp IV TYT Vô Tranh									2,006	66	200,000			66						
4	Xã Cương Sơn, Xã Cương Sơn, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	1,299	172,102,000			1,299															
1	0004- Nhà dự án HTYTQG- Nhà cấp III									1,999	80	130,575			80						
2	0004- Nhà cấp IV TYT Cương Sơn									2,004	90	80,000			90						
3	0004- Nhà cấp IV TYT Cương Sơn									2,009	60	70,000			60						
5	Xã Thanh Lâm, Xã Thanh Lâm, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	1,397	1,062,000,000			1,397															
1	0005- Nhà dự án HTYTQG - Nhà cấp III									1,998	95	200,000			95						
2	0006- Nhà cấp III TYT Tam Dị									2,008	96	520,000	187,200		96						
3	0005- Nhà cấp IV TYT Thanh Lâm									2,013	125	393,363	104,753		125						
4	0005- Nhà cấp IV TYT Thanh Lâm									2,006	120	283,000			120						
5	0005- Nhà cấp IV TYT Thanh Lâm									1,970	114	300,000			114						
6	TTYT Lục Nam, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang																				
1	Nhà làm việc hành chính cấp III									1,998	300	1,095,149	553,181		300						
2	Nhà làm việc kĩ thuật cấp III									1,998	190	794,270	689,923		190						

7	Xã Tam Di, Xã Tam Di, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	2,008	3,500,000,000	2,008																
1	0006- Nhà cấp III TYT Tam Di							2,008	242	1,200,000	432,000		242							
8	xã Nghĩa Phương, Xã Nghĩa Phương, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	2,687	1,500,000,000	2,687																
1	0007- Nhà A cấp IV TYT Nghĩa Phương							2,013	127	817,000	217,567		127							
2	0007- Nhà sản cấp IV TYT Nghĩa Phương							1,995	105	120,000			105							
9	xã Lan Mẫu, Xã Lan Mẫu, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	1,860	1,116,000,000	1,860																
1	0009- Nhà cấp III TYT Lan Mẫu							1,995	110	400,000			110							
2	0009- Nhà cấp IV TYT Lan Mẫu							2,006	250	180,000			250							
10	xã Bảo Đài, Xã Bảo Đài, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	1,367	902,000,000	1,367																
1	0010- Nhà trực cấp III TYT Bảo Đài							1,988	62	60,000			62							
2	0010- Nhà sản cấp III TYT Bảo Đài							1,996	115	168,000			115							
3	0010- Nhà cấp IV bệnh nhân TYT Bảo Đài							2,004	59	100,000			59							
4	Nhà cấp IV - Bảo Đài							2,011	350	450,000	29,790		350							
11	Xã Phương Sơn, Xã Phương Sơn, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	1,706	18,640,000	1,706																
1	0011- Nhà cấp III TYT Phương Sơn							2,007	368	737,401	235,968		368							
2	0011- Nhà cấp III TYT Phương Sơn							1,993	115	68,790			115							
3	0011- Nhà cấp IV TYT Phương Sơn							1,993	123	123,000			123							

12	xã Tiên Hưng, Xã Tiên Hưng, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	845	3,500,000,000		845														
1	0012- Nhà cấp IV TYT Tiên Hưng							2,003	105	170,000			105						
2	0012- Nhà cấp IV TYT Tiên Hưng							2,005	110	250,000			110						
13	xã Chu Điện, Xã Chu Điện, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	1,612	1,063,920,000		1,612														
1	0013- Nhà cấp III TYT Chu Điện							1,998	213	30,000			213						
2	0013- Nhà cấp IV TYT Chu Điện							2,010	283	730,000	48,326		283						
3	0013- Nhà cấp IV TYT Chu Điện							1,998	75	130,000			75						
4	0013- Nhà cấp IV TYT Chu Điện							2,010	23	65,000	4,303		23						
14	xã Đan Hội, Xã Đan Hội, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	600	245,700,000		600														
1	0014- Nhà dự án cấp III							1,998	120	50,000			120						
2	0014- Nhà cấp III CSSKSS TYT Đan Hội							2,011	240	1,000,000	480,000		240						
15	xã Yên Sơn, Xã Yên Sơn, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	998	399,200,000		998														
1	0016- Nhà dự án cấp III TYT Yên Sơn							1,998	100	99,238			100						
2	0016- Nhà dự án plan cấp III TYT Yên Sơn							2,002	100	390,000	46,800		100						
3	0016- Nhà cấp IV TYT Yên Sơn							2,004	52	40,000			52						
4	0016- Nhà được TYT Yên Sơn							2,014	20	25,000	8,325		20						
16	xã Đông Hưng, Xã Đông Hưng, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	1,570	500,000,000		1,570														

1	0018- Nhà cấp III TYT Đông Hưng									2,008	110	292,000	105,120		110						
2	0018- Nhà cấp III TYT Đông Hưng									1,996	62	150,000			62						
3	0018- Nhà cấp IV TYT Đông Hưng									1,996	54	134,000			54						
17	xã Trường Giang, Xã Trường Giang, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	1,279	181,000,000		1,279																
1	0019- Nhà cấp IV TYT Trường Giang									2,009	192	532,000			192						
18	TT Lục Nam, Thị trấn Lục Nam, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	2,500	1,150,000,000		2,500																
1	0020- Phòng làm việc TYT TT Lục Nam									2,009	22	2,350,000	940,000		22						
19	xã Huyền Sơn, Xã Huyền Sơn, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	1,742	766,480,000		1,742																
1	0021- Nhà cấp IV TYT Huyền Sơn									2,007	180	317,000			180						
2	0021- Nhà cấp IV TYT Huyền Sơn									2,007	138	515,000			138						
20	xã Tiên Nha, Xã Tiên Nha, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	737	350,000,000		737																
1	0022- Nhà cấp IV TYT Tiên Nha									1,994	80	36,000			80						
2	0022- Nhà cấp IV TYT Tiên Nha									2,002	70	222,000			70						
21	xã Bắc Lũng, Xã Bắc Lũng, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	2,953	5,906,000,000		2,953																
1	0023- Nhà cấp IV TYT Bắc Lũng									1,997	80	26,432			80						
2	0023- Nhà cấp IV TYT Bắc Lũng									2,000	118	50,000			118						
3	0023- Nhà cấp IV TYT Bắc Lũng									2,007	97	255,000			97						

22	xã Bình Sơn, Xã Bình Sơn, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	1,927	443,210,000	1,927															
1	0025- Nhà cấp IV A1 TYT Bình Sơn								2,002	72	150,000				72				
2	0025- Nhà cấp IV A2 TYT Bình Sơn								2,006	88	650,000				88				
3	0025- Nhà cấp IV B TYT Bình Sơn								1,996	158	120,000				158				
23	xã Khám Lạng, Xã Khám Lạng, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	989	890,000,000	989															
1	0026- Nhà cấp III A								1,997	80	320,000				80				
2	0026- Nhà cấp III B TYT Khám Lạng								1,996	100	400,000	348,800			100				
3	0026- Nhà cấp III C TYT Khám Lạng								2,012	45	140,000	72,800			45				
24	xã Cẩm Lý, Xã Cẩm Lý, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	3,135	32,285,000	3,135															
1	0027 - Nhà sinh đẻ kế hoạch TYT Cẩm Lý								2,008	180	70,800	25,488			180				
2	0027- Nhà chức năng								2,009	132	420,000				132				
25	xã Vũ Xá, Xã Vũ Xá, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	1,004	700,000,000	1,004															
1	0024- Nhà chức năng sinh sản								2,010	150	839,000				150				
2	0024- Nhà làm việc								2,007	180	146,000				180				
26	xã Đông Phú, Xã Đông Phú, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	1,195	800,000,000	1,195															
1	Nhà cấp III - Đông Phú								2,003	160	850,000	102,000			160				

2	Nhà cấp III ngôi 2								2,002	100	150,000	12,000		100					
3	Nhà cấp III ngôi 3+4								2,001	45	200,000	8,000		45					
27	xã Bảo Sơn, Xã Bảo Sơn, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	5,429	3,600,000,000		5,429														
1	Nhà cấp III phòng sản - Bảo Sơn								1,997	80	94,400			80					
2	Nhà cấp III phòng bệnh - Bảo Sơn								1,991	60	28,000			60					
3	Nhà cấp IV khu khám bệnh								1,998	107	33,000			107					
4	Nhà cấp IV phòng họp - Bảo Sơn								2,005	60	28,000			60					

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Thuý

Lục Nam, ngày 31 tháng 12 Năm 2023

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký, họ tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Bs CKII. VŨ TRÍ QUÝ

Bộ, tỉnh: Tỉnh Bắc Giang
Cơ quan quản lý cấp trên: T08
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trung Tâm Y Tế Huyện Lục Nam
Mã đơn vị: T08425107
Loại hình đơn vị: Tự chủ tài chính

Mẫu số: 09b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP
NĂM 2024

ST T	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú	
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))								
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác		
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1	Thị trấn Đồi Ngô - Lục Nam - Bắc Giang, Thị trấn Đồi Ngô, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang	16,945	20,334,480,000		16,945																	
1	Nhà làm việc hai tầng									2,001	280	316,629	25,330		280							
2	Gara oto									2,011	48	181,471	25,351		48							
3	Nhà Khoa điều trị nội trú ngoại sản - Dãy nhà G									2,010	2,547	6,614,215	680,411		2,547							
4	Nhà giặt, kho xương - Dãy nhà E									2,010	217	806,718	151,865		217							
5	Nhà tang lễ									2,011	113	357,277	49,912		113							
6	Nhà Khoa Lây - Dãy nhà K									2,010	195	535,856	40,028		195							



7	Nhà điều trị ngoại sản (Nội) - Dãy nhà H									2,003	880	976,926			880					
8	Nhà Khoa Dinh dưỡng - Dãy nhà C									2,011	259	1,168,759	163,276		259					
9	Nhà cầu									2,011	235	511,627	71,474		235					
10	Nhà vệ sinh công cộng									2,020	70	639,743	469,060		70					
11	Nhà kỹ thuật nhà D									1,997	1,595	1,401,519			1,595					
12	Nhà phòng khám trung tâm(Dược+Nhi) - Dãy nhà B									1,999	650	722,575			650					
13	Nhà khám, xét nghiệm, hành chính - Dãy nhà A									2,011	2,477	6,578,629	1,030,064		2,477					

Lục Nam, ngày 31 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)

Chức
Nguyễn Thị Thủy

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký, họ tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Bs CKII. VŨ TRÍ QUÝ



Bộ, tỉnh: Tỉnh Bắc Giang
 Cơ quan quản lý cấp trên: T08
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trung Tâm Y Tế Huyện Lục Nam
 Mã đơn vị: T08425107
 Loại hình đơn vị: Tự chủ tài chính

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC NĂM 2023

ST T	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán thời điểm công khai			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Trong đó		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Xe ô tô													
1	Xe ô tô cứu thương	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	653,000,000	0	653,000,000	195,704,100							
2	Xe ô tô cứu thương Gazelle Next	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	860,000,000	0	860,000,000	687,914,000							
3	Xe ô tô cứu thương FORD TRANSIT	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	1,079,000,000	1,079,000,000	0	935,061,400							
II	Tài sản cố định khác													
1	Hệ thống báo cháy tự động	Khoa Xét nghiệm	1	32,467,100	32,467,100	0	0							
2	Hàng rào + cửa khu rác khung kẽm,	Khoa Kiểm soát	1	22,740,000	0	22,740,000	0							
3	Phần mềm quản lý văn bản hồ sơ	Phòng Tổ chức -	1	17,000,000	0	17,000,000	0							
4	Phần mềm quản lý bệnh viện	Trung tâm y tế huyện	1	550,000,000	0	550,000,000	0							
5	Phần mềm hóa đơn Vacom	Phòng Tài chính kế	1	19,000,000	0	19,000,000	0							
6	Phần mềm quản lý máy xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	1	99,600,000	0	99,600,000	0							
7	Nhà bảo vệ, nhà trạm phát điện	Trung tâm y tế huyện	1	113,514,500	0	113,514,500	0							
8	Bể xử lý rác thải nguy hại	Trung tâm y tế huyện	1	31,910,000	0	31,910,000	0							
9	Xử lý rác thải y tế nguy hại	Trung tâm y tế huyện	1	136,293,000	0	136,293,000	0							

10	Đầu đốt sơ cấp, béc phun, đầu cảm	Trung tâm y tế huyện Lục Nam	1	38,000,000	0	38,000,000	0										
11	Giếng khoan công nghiệp	Trung tâm y tế huyện	1	287,283,700	0	287,283,700	0										
12	Nhà để xe	Trung tâm y tế huyện	1	70,237,000	0	70,237,000	0										
13	Mái che nắng nhà phòng khám	Trung tâm y tế huyện	1	24,790,000	0	24,790,000	0										
14	Bể nước thải, tường rào	Trung tâm y tế huyện	1	612,922,000	612,922,000	0	0										
15	Hạ tầng sân, vườn Bệnh viện	Trung tâm y tế huyện	1	2,851,650,000	2,851,650,000	0	0										
16	Trạm biến áp	Trung tâm y tế huyện	1	499,046,000	499,046,000	0	0										
17	Giếng khoan (ttđs)	Phòng Tổ chức -	1	10,588,000	10,588,000	0	0										
18	Lò đốt rác thải y tế	Phòng Tổ chức -	1	395,611,000	395,611,000	0	39,561,100										
19	Máy tính FPT Elead	Phòng Tài chính kế	1	11,550,000	0	11,550,000	0										
20	Máy tính xách tay Vaio	Phòng Ban Giám đốc	1	26,415,000	0	26,415,000	0										
21	máy tính Fpt Elead	Phòng Tài chính kế	1	11,550,000	0	11,550,000	0										
22	Máy tính để bàn HP	Phòng Tài chính kế	1	11,600,000	0	11,600,000	0										
23	Máy tính FPT ELEAD	Phòng Điều dưỡng	1	10,700,000	0	10,700,000	0										
24	Máy tính để bàn FPT Elead	Phòng Tổ chức -	1	12,490,000	0	12,490,000	0										
25	Máy tính xách tay Dell	Phòng Tổ chức -	1	14,190,000	0	14,190,000	0										
26	Máy tính để bàn FPT	Phòng Tài chính kế	1	18,300,000	18,300,000	0	0										
27	Bộ máy vi tính để bàn FPT ELEAD	Phòng Tổ chức -	1	12,550,000	0	12,550,000	0										
28	Bộ máy vi tính để bàn FPT ELEAD	Phòng Tổ chức -	1	12,550,000	0	12,550,000	0										
29	Bộ máy vi tính để bàn FPT Elead	Phòng Khám ĐKKV	1	12,550,000	0	12,550,000	0										
30	Máy chủ server HP DL 380P	Phòng Tổ chức -	1	88,800,000	88,800,000	0	0										
31	Hệ thống mạng máy tính và các thiết bị kèm theo	Trung tâm y tế huyện Lục Nam	1	146,120,000	146,120,000	0	0										
32	Camera an ninh và đầu ghi	Phòng Tổ chức -	1	15,850,000	0	15,850,000	0										
33	Hệ thống camera an ninh	Phòng Tổ chức -	1	99,990,000	99,990,000	0	0										
34	Máy đọc mã vạch thẻ BHYT	Khoa Nội	1	9,680,000	9,680,000	0	0										
35	Máy đọc mã vạch thẻ BHYT	Phòng Tài chính kế	1	9,680,000	9,680,000	0	0										
36	Máy đọc mã vạch thẻ BHYT	Phòng Tài chính kế	1	9,680,000	9,680,000	0	0										
37	Máy in Laser canon 3300	Phòng Ban Giám đốc	1	5,100,000	0	5,100,000	0										
38	Máy in Laser canon 3300	Phòng Tổ chức -	1	5,100,000	0	5,100,000	0										
39	Máy in Laser canon 3300	Phòng Tài chính kế	1	5,100,000	0	5,100,000	0										
40	Máy chiếu Panasonic PT-LB	Phòng Tổ chức -	1	16,060,000	0	16,060,000	0										
41	Máy chiếu Sony	Phòng Tổ chức -	1	35,000,000	0	35,000,000	0										
42	Máy lọc nước công nghiệp 50l/h	Khoa Xét nghiệm	1	17,300,000	17,300,000	0	0										
43	Tivi Sony 21 in	Phòng Ban Giám đốc	1	5,900,000	0	5,900,000	0										
44	Loa và giá đỡ hội trường	Phòng Tổ chức -	1	5,000,000	0	5,000,000	0										
45	Tủ lạnh Hair	Phòng Mô	1	6,500,000	0	6,500,000	0										

46	Máy phát điện 200KVA	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	694,800,000	0	694,800,000	0								
47	Máy phát điện	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	8,150,000	0	8,150,000	0								
48	Máy phát điện Honda	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	17,021,100	0	17,021,100	0								
49	Ôn áp 3 pha	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	6,380,000	0	6,380,000	0								
50	Ôn áp Lioa 30Kw	Phòng Mỏ	1	23,500,000	0	23,500,000	0								
51	Lưu điện UPS 2000VA	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1	6,950,000	0	6,950,000	0								
52	Ôn áp lioa 10K 3 pha	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	10,500,000	10,500,000	0	0								
53	Bộ lưu điện Santak 02KVA C2K	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	17,900,000	17,900,000	0	0								
54	Điều hòa Panasonic	Phòng Ban Giám đốc	1	13,119,000	0	13,119,000	0								
55	Điều hòa Media	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1	17,367,750	0	17,367,750	0								
56	Điều hòa Panasonic 1800KC18JKH	Khoa Dược - Vật tư	1	15,200,000	0	15,200,000	0								
57	Điều hòa Media	Khoa Xét nghiệm	1	17,367,750	0	17,367,750	0								
58	Điều hòa Panasonic	Phòng Ban Giám đốc	1	10,527,000	0	10,527,000	0								
59	Bộ điều hòa LG 12000BTU Việt Nam liên doanh	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	11,200,000	0	11,200,000	0								
60	Bộ điều hòa LG 9000BTU Việt	Khoa Xét nghiệm	1	9,900,000	0	9,900,000	0								
61	Điều hòa Gree 18000 BTU 1 chiều	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	1	13,500,000	13,500,000	0	0								
62	Điều hòa Gree 18000 BTU 1 chiều	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	13,500,000	13,500,000	0	0								
63	Điều hòa Electrolux 9000 BTU 1	Khoa Dược - Vật tư	1	7,500,000	7,500,000	0	0								
64	Điều hòa Electrolux 9000 BTU 1	Khoa Dược - Vật tư	1	7,500,000	7,500,000	0	0								
65	Điều hòa Electrolux 9000 BTU 1 chiều	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	7,500,000	7,500,000	0	0								
66	Điều hòa Electrolux 9000 BTU 1 chiều	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	7,500,000	7,500,000	0	0								
67	Điều hòa Electrolux 9000 BTU 1	Khoa Liên chuyên khoa	1	7,500,000	7,500,000	0	0								
68	Tủ giám đốc	Phòng Ban Giám đốc	1	5,200,000	0	5,200,000	0								
69	Bộ bàn ghế salon gụ	Phòng Ban Giám đốc	1	5,250,000	0	5,250,000	0								

70	Hệ thống camera an ninh	Trung tâm y tế huyện	1	166,421,200	0	166,421,200	0										
71	Máy soi cổ tử cung	Khoa Khám bệnh da	1	175,000,000	0	175,000,000	0										
72	Máy xét nghiệm nước tiểu 10 thông	Khoa Xét nghiệm	1	23,302,966	0	23,302,966	0										
73	Bơm tiêm điện TE 331	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	9,950,000	0	9,950,000	0										
74	Tủ làm ẩm dịch truyền Binder	Phòng Mô	1	33,900,000	0	33,900,000	0										
75	Bàn tiểu phẫu	Phòng Khám ĐKKV Mai Sưu	1	6,700,000	0	6,700,000	0										
76	Xe đẩy có cánh inox	Phòng Mô	1	6,300,000	0	6,300,000	0										
77	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân 6	Phòng Mô	1	143,500,000	0	143,500,000	0										
78	Máy chụp X Quang	Phòng Khám ĐKKV Mai Sưu	1	410,000,000	0	410,000,000	0										
79	Máy xét nghiệm điện giải SIEMENS	Khoa Xét nghiệm	1	120,000,000	0	120,000,000	0										
80	Nồi hấp tiệt trùng Already	Khoa Xét nghiệm	1	42,325,000	0	42,325,000	0										
81	Dao mổ điện	Phòng Mô	1	101,000,000	0	101,000,000	0										
82	Máy li tâm máu	Phòng Khám ĐKKV	1	5,700,000	0	5,700,000	0										
83	Máy làm ẩm trẻ sơ sinh Liefetherm	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	199,850,000	0	199,850,000	0										
84	Bộ máy tính FPT ELead 4400	Khoa Kiểm soát dịch	1	13,085,450	0	13,085,450	0										
85	Máy tính để bàn FPT Elead T11i	Phòng Tài chính kế toán	1	12,650,000	0	12,650,000	5,060,000										
86	Máy tính để bàn FPT Elead T11i	Khoa Dược - Vật tư	1	12,650,000	0	12,650,000	5,060,000										
87	Máy tính để bàn FPT Elead T11i	Khoa Dược - Vật tư	1	12,650,000	0	12,650,000	5,060,000										
88	Máy tính để bàn FPT Elead T11i	Phòng Tổ chức - Hành	1	12,650,000	0	12,650,000	5,060,000										
89	Máy tính để bàn FPT Elead T11i	Khoa Xét nghiệm	1	12,650,000	0	12,650,000	5,060,000										
90	Tủ lạnh Hatachi 190 Lít	Khoa Dược - Vật tư	1	5,450,000	0	5,450,000	0										
91	Máy tính để bàn FPT Elead T11i	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	12,650,000	0	12,650,000	7,590,000										
92	Máy tính để bàn FPT Elead T11i	Phòng Phó giám đốc 3	1	12,650,000	0	12,650,000	7,590,000										
93	Bộ máy tính dự án CIAI	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	9,670,000	0	9,670,000	0										
94	Máy tính Startview (thu tiền)	Phòng Tài chính kế toán	1	9,000,000	0	9,000,000	1,800,000										
95	Máy tính để bàn Startview (sàng lọc)	Phòng Điều dưỡng	1	9,000,000	0	9,000,000	1,800,000										
96	Xe đẩy có cánh Inox	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	6,300,000	0	6,300,000	0										
97	Máy tính Startview (điều dưỡng)	Phòng Điều dưỡng	1	9,000,000	0	9,000,000	1,800,000										
98	Máy tính để bàn FPT Elead T11i	Phòng Tài chính kế toán	1	12,650,000	0	12,650,000	7,590,000										
99	Máy điều trị vàng da	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	57,700,000	0	57,700,000	0										
100	Nồi hấp BK 75	Khoa Kiểm soát nhiễm	1	10,201,400	0	10,201,400	0										
101	Kính hiển vi quang học Olympus	Khoa Xét nghiệm	1	33,880,000	0	33,880,000	0										
102	Pipette chuyên dụng cho sinh học	Khoa Xét nghiệm	1	12,920,000	0	12,920,000	0										
103	Tủ an toàn sinh học cấp II	Khoa Xét nghiệm	1	258,550,000	0	258,550,000	0										
104	Máy siêu âm đen trắng kỹ thuật số	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	355,070,000	355,070,000	0	0										
105	Máy xét nghiệm nước tiểu tự động	Phòng Khám ĐKKV	1	27,050,000	27,050,000	0	0										
106	Máy xét nghiệm sinh hóa bán tự	Phòng Khám ĐKKV	1	145,060,000	145,060,000	0	0										

107	Ghế khám và điều trị răng Selene	Khoa Liên chuyên khoa	1	241,110,000	241,110,000	0	0										
108	Bộ kim nhổ răng trẻ em	Khoa Liên chuyên khoa	1	5,052,000	5,052,000	0	0										
109	Bộ kim nhổ răng người lớn	Khoa Liên chuyên khoa	1	6,248,000	6,248,000	0	0										
110	Máy siêu âm lấy cao răng P5 Booster	Khoa Liên chuyên khoa	1	50,530,000	50,530,000	0	0										
111	Đèn quang trùng hợp cho hàm răng	Khoa Liên chuyên khoa	1	33,540,000	33,540,000	0	0										
112	Hệ thống khí oxy trung tâm	Khoa Dược - Vật tư trang thiết bị y tế	1	495,429,900	495,429,900	0	0										
113	Tủ trung tâm báo cháy 5 kênh	Trung tâm y tế huyện Lục Nam	1	24,200,000	0	24,200,000	0										
114	Máy tính để bàn Samsung	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	12,850,000	12,850,000	0	0										
115	Máy tính để bàn Samsung	Khoa Nội	1	12,850,000	12,850,000	0	0										
116	Máy tính để bàn Samsung	Khoa Kiểm soát nhiễm	1	12,850,000	12,850,000	0	0										
117	Cây máy tính Wincom	Khoa Liên chuyên khoa	1	10,150,000	10,150,000	0	0										
118	Cây máy tính Samsung	Khoa Chẩn đoán hình	1	10,150,000	10,150,000	0	0										
119	Máy tính để bàn HP	Khoa Khám bệnh da	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
120	Máy tính để bàn HP	Khoa Khám bệnh da	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
121	Máy tính để bàn HP	Khoa Khám bệnh da	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
122	Máy tính để bàn HP	Khoa Khám bệnh da	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
123	Máy tính để bàn HP	Khoa Khám bệnh da	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
124	Máy tính để bàn HP	Khoa Chẩn đoán hình	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
125	Máy tính để bàn HP	Khoa Chẩn đoán hình	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
126	Máy tính để bàn HP	Khoa Xét nghiệm	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
127	Máy tính để bàn HP	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
128	Máy tính để bàn HP	Khoa Nội	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
129	Máy tính để bàn HP	Khoa Nội	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
130	Máy tính để bàn HP	Khoa Nội	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
131	Máy tính để bàn HP	Khoa Nhi	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
132	Máy tính để bàn HP	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
133	Máy tính để bàn HP	Khoa Ngoại	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
134	Máy tính để bàn HP	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
135	Máy tính để bàn HP	Phòng Tài chính kế toán	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
136	Máy tính để bàn HP	Khoa Liên chuyên khoa	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
137	Máy tính để bàn HP	Phòng Mô	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
138	Máy tính để bàn HP	Phòng Kế hoạch - Nghịệp vụ	1	12,900,000	12,900,000	0	0										

139	Máy tính để bàn HP	Khoa Truyền nhiễm	1	12,900,000	12,900,000	0	0										
140	Bộ máy tính để bàn	Khoa Xét nghiệm	1	12,900,000	0	12,900,000	0										
141	Bộ máy tính để bàn	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1	12,900,000	0	12,900,000	0										
142	Bộ máy tính để bàn	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1	12,900,000	0	12,900,000	0										
143	Bộ máy tính để bàn	Khoa Nội	1	12,900,000	0	12,900,000	0										
144	Bộ máy tính để bàn	Phòng Tài chính kế toán	1	12,900,000	0	12,900,000	0										
145	Bộ máy tính để bàn	Khoa Liên chuyên khoa	1	12,900,000	0	12,900,000	0										
146	Bộ máy tính để bàn	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	1	12,900,000	0	12,900,000	0										
147	Bộ máy tính để bàn	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	12,900,000	0	12,900,000	0										
148	Bộ máy tính để bàn	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	1	12,900,000	0	12,900,000	0										
149	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	8,275,000	0	8,275,000	0										
150	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	8,275,000	0	8,275,000	0										
151	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	8,275,000	0	8,275,000	0										
152	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	8,275,000	0	8,275,000	0										
153	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	8,275,000	0	8,275,000	0										
154	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	8,275,000	0	8,275,000	0										
155	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	8,275,000	0	8,275,000	0										
156	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	8,275,000	0	8,275,000	0										
157	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	8,275,000	0	8,275,000	0										
158	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	8,275,000	0	8,275,000	0										
159	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	8,275,000	0	8,275,000	0										

160	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Phòng Tài chính kế toán	1	8,275,000	0	8,275,000	0								
161	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Phòng Tài chính kế toán	1	8,275,000	0	8,275,000	0								
162	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Khoa Nội	1	8,275,000	0	8,275,000	0								
163	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5260	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	8,275,000	0	8,275,000	0								
164	Máy in màu Epson T60	Phòng Mô	1	7,850,000	0	7,850,000	0								
165	Máy in canon 3300	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	1	5,950,000	0	5,950,000	0								
166	Máy in canon 3300	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	5,950,000	0	5,950,000	0								
167	Máy in canon 3300	Phòng Tài chính kế toán	1	5,950,000	0	5,950,000	0								
168	Máy in canon 3300	Khoa Xét nghiệm	1	5,950,000	0	5,950,000	0								
169	Máy in canon 3300	Khoa Xét nghiệm	1	5,950,000	0	5,950,000	0								
170	Máy in canon 3300	Phòng Kế hoạch - Nghị vụ	1	5,950,000	0	5,950,000	0								
171	Máy in canon 3300	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	5,950,000	0	5,950,000	0								
172	Máy in canon 151DW	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	5,090,000	0	5,090,000	0								
173	Máy in canon 151DW	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	5,090,000	0	5,090,000	0								
174	Máy in canon 151DW	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	5,090,000	0	5,090,000	0								
175	Máy in canon 151DW	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	5,090,000	0	5,090,000	0								
176	Máy in canon 151DW	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	5,090,000	0	5,090,000	0								
177	Máy in canon 151DW	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	5,090,000	0	5,090,000	0								
178	Máy in canon 151DW	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	5,090,000	0	5,090,000	0								
179	Máy in canon 151DW	Phòng Tài chính kế toán	1	5,090,000	0	5,090,000	0								
180	Máy in canon 151DW	Khoa Y học cổ truyền -	1	5,090,000	0	5,090,000	0								
181	Máy in canon 151DW	Khoa Nội	1	5,090,000	0	5,090,000	0								
182	Tủ đựng tài liệu 4 buồng gỗ xoan	Phòng Tổ chức - Hành	1	9,300,000	9,300,000	0	0								
183	Hệ thống lọc nước Perfect 9 lõi	Phòng Mô	1	10,653,000	0	10,653,000	0								
184	Hệ thống xử lý nước tinh khiết RO	Trung tâm y tế huyện	1	112,500,000	0	112,500,000	0								

185	Máy lọc nước RO-Kangaroo KG300	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	16,800,000	0	16,800,000	0										
186	Máy hút âm Fuile 612 EC	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	1	7,350,000	0	7,350,000	0										
187	Máy hút âm	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	5,250,000	0	5,250,000	0										
188	Tivi Asanzo 32S550	Khoa Khám bệnh đa	1	7,044,090	0	7,044,090	0										
189	Tivi Asanzo 32S550	Khoa Khám bệnh đa	1	7,044,090	0	7,044,090	0										
190	Tivi Asanzo 32S550	Khoa Khám bệnh đa	1	7,044,090	0	7,044,090	0										
191	Tivi Asanzo 32S550	Khoa Khám bệnh đa	1	7,044,090	0	7,044,090	0										
192	Tivi Asanzo 32S550	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức	1	7,044,090	0	7,044,090	0										
193	Tivi Asanzo 32S550	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức	1	7,044,090	0	7,044,090	0										
194	Tivi Asanzo 32S550	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức	1	7,044,090	0	7,044,090	0										
195	Tivi Asanzo 32S550	Khoa Nội	1	7,044,090	0	7,044,090	0										
196	Tivi Asanzo 32S550	Khoa Nội	1	7,044,090	0	7,044,090	0										
197	Tivi Asanzo 32S550	Khoa Liên chuyên khoa	1	7,044,100	0	7,044,100	0										
198	Hệ thống loa, âm ly, tăng âm	Phòng Tài chính kế toán	1	15,950,000	0	15,950,000	0										
199	Điện thoại Samsung Galaxy S8 Plus	Phòng Ban Giám đốc	1	19,730,000	0	19,730,000	0										
200	Điều hòa Midea 9000 BTU	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	9,205,000	0	9,205,000	0										
201	Điều hòa Midea 18000BTU	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	14,760,000	0	14,760,000	0										
202	Điều hòa Midea 12000BTU	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	10,805,000	0	10,805,000	0										
203	Điều hòa Midea 12000BTU	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	10,805,000	0	10,805,000	0										
204	Điều hòa Midea 12000BTU	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	10,805,000	0	10,805,000	0										
205	Điều hòa Midea 12000BTU	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	10,805,000	0	10,805,000	0										
206	Điều hòa Midea 12000BTU	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	10,805,000	0	10,805,000	0										
207	Điều hòa Midea 12000BTU	Khoa Nội	1	10,805,000	0	10,805,000	0										
208	Điều hòa Midea 12000BTU	Phòng Điều dưỡng	1	10,805,000	0	10,805,000	0										
209	Điều hòa nhiệt độ	Phòng Ban Giám đốc	1	14,700,000	0	14,700,000	0										

210	Máy điều hòa Casper 18000 BTU	Phòng Mô	1	14,870,000	0	14,870,000	1,858,750								
211	Điều hòa LG V13ENR 12000 BTU	Khoa Xét nghiệm	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000								
212	Điều hòa LG V13ENR 12000 BTU	Phòng Mô	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000								
213	Điều hòa LG 13V ENR 12000 BTU	Khoa Nội	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000								
214	Điều hòa LG 13V ENR 12000 BTU	Khoa Nội	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000								
215	Điều hòa LG 13V ENR 12000 BTU	Khoa Nội	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000								
216	Điều hòa LG V13 ENR 12000 BTU	Khoa Ngoại	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000								
217	Điều hòa LG V13 ENR 12000 BTU	Khoa Ngoại	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000								
218	Bộ dụng cụ mô thủy tinh thể	Khoa Liên chuyên khoa	1	87,000,000	0	87,000,000	0								
219	Điều hòa LG V13 ENR 12000 BTU	Khoa Ngoại	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000								
220	Điều hòa LG V13 ENR 12000 BTU	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000								
221	Điều hòa LG V13 ENR 12000 BTU	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000								
222	Điều hòa LG V13 ENR 12000 BTU	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000								
223	Máy xét nghiệm lắng máu tự động	Khoa Xét nghiệm	1	140,700,000	0	140,700,000	0								
224	Điều hòa LG V13 ENR 12000 BTU	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000								
225	Điều hòa LG V13 ENR 12000 BTU	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000								
226	Điều hòa LG V13 ENR 12000 BTU	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000								
227	Máy bơm nước Niken II công suất 1.5 KW/h	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	11,500,000	0	11,500,000	1,437,500								
228	Máy điện tim 3 cần Nihon Kohden Cadiofax	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1	35,295,000	0	35,295,000	0								
229	Bàn làm việc gỗ cao su Kt 2.15x0.6x0.8m	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	6,000,000	6,000,000	0	0								
230	Tủ nhôm quấy thuốc khoa dược	Khoa Dược - Vật tư	1	5,500,000	0	5,500,000	0								
231	Tủ nhôm quấy thuốc khoa dược	Khoa Dược - Vật tư	1	5,500,000	0	5,500,000	0								
232	Máy siêu âm đen trắng LOGIQ C2	Phòng Khám ĐKKV	1	439,000,000	0	439,000,000	0								
233	Tủ nhôm đựng đồ hấp vô khuẩn 3	Khoa Kiểm soát nhiễm	1	7,000,000	0	7,000,000	0								
234	Tủ nhôm đựng đồ hấp vô khuẩn 2	Khoa Kiểm soát nhiễm	1	6,800,000	0	6,800,000	0								
235	Tủ nhôm quấy thuốc KT: 2.5x1.85m	Khoa Dược - Vật tư	1	7,500,000	0	7,500,000	0								
236	Bàn mổ đa năng	Phòng Mô	1	37,200,200	0	37,200,200	0								
237	Ôn áp 7.5 KVA	Khoa Xét nghiệm	1	7,500,000	7,500,000	0	0								
238	Đầu đọc mã vạch Youjie 2D	Phòng Tài chính kế toán	1	9,560,000	0	9,560,000	0								
239	Bàn kéo nắn bó bột	Khoa Ngoại	1	24,600,000	0	24,600,000	0								
240	Lưu điện Santack 2 VA	Khoa Chẩn đoán hình	1	9,950,000	0	9,950,000	0								

241	Lưu điện UPS Santak 1000 VA	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1	8,000,000	0	8,000,000	0									
242	Hệ thống camera an ninh	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	99,665,000	0	99,665,000	0									
243	Hệ thống giao ban trực tuyến	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	87,248,700	87,248,700	0	0									
244	Bộ máy tính để bàn	Phòng Dân số và truyền	1	14,500,000	14,500,000	0	0									
245	Bộ máy tính để bàn	Phòng Dân số và truyền	1	14,500,000	14,500,000	0	0									
246	Máy xét nghiệm huyết học Swelab	Khoa Xét nghiệm	1	263,790,000	0	263,790,000	0									
247	Bộ máy tính để bàn FPT Elead HTN	Kho Methadol - Khoa	1	10,250,000	0	10,250,000	0									
248	Máy tính để bàn FPT Elead	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	1	12,980,000	0	12,980,000	0									
249	Máy tính để bàn FPT Elead	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	1	12,980,000	0	12,980,000	0									
250	Máy tính để bàn FPT Elead	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	1	12,980,000	0	12,980,000	0									
251	Máy giặt vắt quần áo 30kg	Khoa Kiểm soát nhiễm	1	299,900,000	0	299,900,000	0									
252	Máy tính để bàn FPT Elead	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	12,980,000	0	12,980,000	0									
253	Máy đốt cổ tử cung	Khoa Khám bệnh đa	1	21,910,400	0	21,910,400	0									
254	Máy tính để bàn FPT Elead	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1	12,980,000	0	12,980,000	0									
255	Máy tính để bàn FPT Elead	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1	12,980,000	0	12,980,000	0									
256	Máy tính để bàn FPT Elead	Phòng Quản lý chất	1	12,980,000	0	12,980,000	0									
257	Bộ dụng cụ mô quặm	Khoa Liên chuyên khoa	1	41,500,000	0	41,500,000	0									
258	Máy tính để bàn FPT Elead	Phòng Quản lý chất	1	12,980,000	0	12,980,000	0									
259	Máy tính để bàn FPT Elead	Khoa Y tế công cộng và dinh dưỡng	1	12,980,000	0	12,980,000	0									
260	Máy tính để bàn FPT Elead	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	1	12,980,000	0	12,980,000	0									
261	Máy xét nghiệm đông máu ACL	Khoa Xét nghiệm	1	567,000,000	0	567,000,000	0									
262	Bộ máy tính để bàn FPT Elead HNT	Kho Methadol - Khoa	1	10,250,000	0	10,250,000	0									
263	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin I	Kho Methadol - Khoa	1	12,000,000	0	12,000,000	0									

264	Hệ thống rửa tay phẫu thuật	Phòng Mô	1	239,950,000	0	239,950,000	0							
265	Máy sấy quần áo	Khoa Kiểm soát nhiễm	1	130,000,000	0	130,000,000	0							
266	Tủ sấy MEMERT	Khoa Xét nghiệm	1	8,080,000	0	8,080,000	0							
267	Máy siêu âm đen trắng LOGIQ 200	Khoa Chẩn đoán hình	1	194,649,800	73,000,000	121,649,800	0							
268	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 số	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	92,800,000	0	92,800,000	0							
269	Bồn rửa tay phẫu thuật 1 vòi	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	49,500,000	0	49,500,000	0							
270	Nồi hấp BK 75	Khoa Kiểm soát nhiễm	1	10,201,400	0	10,201,400	0							
271	Máy truyền dịch Terumo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	29,600,000	0	29,600,000	0							
272	Tủ lạnh Toshiba	Phòng Ban Giám đốc	1	6,500,000	0	6,500,000	0							
273	Bơm tiêm điện	Khoa Dược - Vật tư	1	9,950,000	0	9,950,000	0							
274	Nồi hấp tiệt trùng Already	Khoa Kiểm soát nhiễm	1	42,325,000	0	42,325,000	0							
275	Bộ khám răng	Khoa Liên chuyên khoa	1	34,065,000	0	34,065,000	0							
276	Bộ dụng cụ mổ miệng	Khoa Liên chuyên khoa	1	30,000,000	0	30,000,000	0							
277	Tủ âm Memmet	Khoa Xét nghiệm	1	9,704,000	0	9,704,000	0							
278	Máy in canon 3300	Phòng Tài chính kế toán	1	5,950,000	0	5,950,000	0							
279	Tủ lạnh Hiatachi	Khoa Xét nghiệm	1	6,980,000	0	6,980,000	0							
280	Tivi Asanzo 32S550	Khoa Khám bệnh đa	1	7,044,090	0	7,044,090	0							
281	Bộ máy vi tính để bàn	Phòng Dân số và truyền	1	31,875,000	31,875,000	0	0							
282	Bộ máy tính để bàn FPT ELEAD	Kho Methadol - Khoa	1	10,250,000	0	10,250,000	0							
283	Máy ly tâm để bàn Eppendorf	Khoa Xét nghiệm	1	163,850,000	0	163,850,000	0							
284	Bộ máy tính để bàn	Khoa Xét nghiệm	1	12,900,000	0	12,900,000	0							
285	Điều hòa LG 13V ENR 12000 BTU	Khoa Nội	1	12,800,000	0	12,800,000	1,600,000							
286	Máy in canon 3300	Khoa Xét nghiệm	1	5,950,000	0	5,950,000	0							
287	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 1	Kho Methadol - Khoa	1	12,000,000	0	12,000,000	0							
288	Máy tính để bàn FPT Elead T11i (p	Phòng Điều dưỡng	1	12,650,000	0	12,650,000	7,590,000							
289	Máy tính để bàn FPT Elead T11i	Khoa Y tế công cộng và	1	12,650,000	0	12,650,000	7,590,000							
290	Máy tính FPT Elead T22.104i	Phòng Tài chính kế toán	1	12,700,000	0	12,700,000	7,620,000							
291	Máy vi tính FPT ELEAD T22.104i	Khoa Dược - Vật tư	1	12,700,000	0	12,700,000	5,080,000							
292	Máy vi tính FPT ELEAD T22.104i	Khoa Khám bệnh đa	1	12,700,000	0	12,700,000	7,620,000							
293	Máy vi tính FPT ELEAD T22.104i	Khoa Nội	1	12,700,000	0	12,700,000	5,080,000							
294	Máy vi tính FPT ELEAD T22.104i	Khoa Xét nghiệm	1	12,700,000	0	12,700,000	7,620,000							
295	Máy vi tính FPT ELEAD T22.104i	Khoa Kiểm soát dịch	1	12,700,000	0	12,700,000	7,620,000							
296	Máy tính FPT ELEAD T22.104i	Khoa Khám bệnh đa	1	12,700,000	0	12,700,000	7,620,000							
297	Máy tính FPT ELEAD T22.104i	Khoa Ngoại	1	12,700,000	0	12,700,000	7,620,000							
298	Máy tính FPT ELEAD T22.104i	Khoa Nội	1	12,700,000	0	12,700,000	7,620,000							
299	Bộ máy tính FPT ELEADT22.104i	Phòng Tài chính kế toán	1	12,650,000	0	12,650,000	10,120,000							
300	Máy tính xách tay AUSX 450CC-	Phòng Dân số và truyền	1	22,000,000	22,000,000	0	0							
301	Máy tính xách tay Asus	Phòng Kế hoạch -	1	8,500,000	0	8,500,000	1,700,000							
302	Máy tính xách tay Asus	Khoa Kiểm soát dịch	1	8,500,000	0	8,500,000	1,700,000							

303	Máy tính xách tay Asus	Phòng Điều dưỡng	1	8,500,000	0	8,500,000	1,700,000								
304	Máy tính xách tay Acer Travelmate	Phòng Kế hoạch -	1	13,400,000	0	13,400,000	8,040,000								
305	Máy in đa chức năng HP LaserJet	Phòng Kế hoạch -	1	12,000,000	0	12,000,000	2,400,000								
306	Máy quét HP Scanjet Pro 3000s	Phòng Tài chính kế toán	1	10,200,000	0	10,200,000	2,040,000								
307	Máy quét HP Scanjet PRO 3000 S3	Phòng Tổ chức - Hành	1	10,550,000	0	10,550,000	2,110,000								
308	Máy photocopy RICOH IM2702	Phòng Tổ chức - Hành	1	58,600,000	0	58,600,000	32,230,000								
309	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
310	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
311	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Khoa Nội	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
312	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Khoa Nội	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
313	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Khoa Nội	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
314	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Khoa Nội	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
315	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Khoa Nội	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
316	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Khoa Nội	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
317	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Khoa Nội	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
318	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Khoa Nội	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
319	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Khoa Nội	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
320	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Khoa Nội	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
321	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Khoa Nội	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
322	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Khoa Nội	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
323	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Khoa Khám bệnh đa	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
324	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Phòng Tổ chức - Hành	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
325	Điều hòa 2 chiều 9000BTU	Khoa Truyền nhiễm	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
326	Điều hòa 2 chiều 9000 BTU Funiki	Khoa Truyền nhiễm	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
327	Điều hòa 2 chiều 9000 BTU Funiki	Khoa Truyền nhiễm	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
328	Điều hòa 2 chiều 9000 BTU Funiki	Khoa Truyền nhiễm	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
329	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Nhi	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
330	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Nhi	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
331	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Nhi	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
332	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Nhi	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
333	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Nhi	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
334	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Ngoại	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
335	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Ngoại	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
336	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Ngoại	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
337	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Chẩn đoán hình	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
338	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Dược - Vật tư	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
339	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Dược - Vật tư	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
340	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								
341	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000								

342	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Liên chuyên khoa	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000							
343	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Liên chuyên khoa	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000							
344	Điều hòa 2 chiều 12000BTU Funiki	Khoa Nội	1	11,140,000	0	11,140,000	4,177,500							
345	Điều hòa 2 chiều 12000BTU Funiki	Khoa Nội	1	11,140,000	0	11,140,000	4,177,500							
346	Điều hòa 2 chiều 12000BTU Funiki	Khoa Ngoại	1	11,140,000	0	11,140,000	4,177,500							
347	Điều hòa 2 chiều 12000BTU Funiki	Khoa Phụ Sản - Châm	1	11,140,000	0	11,140,000	4,177,500							
348	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin một	Kho Methadol - Khoa	1	12,000,000	0	12,000,000	4,500,000							
349	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 1	Kho Methadol - Khoa	1	12,000,000	0	12,000,000	4,500,000							
350	Máy điều hoà Sunhouse 9000BTU	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	6,000,000	0	6,000,000	3,000,000							
351	Máy điều hoà không khí Sun house	Khoa Xét nghiệm	1	6,500,000	0	6,500,000	3,250,000							
352	Điều hoà FUNIKI 9000BTU 1 chiều	Khoa Nhi	1	6,490,000	0	6,490,000	3,245,000							
353	Điều hoà FUNIKI 9000BTU 1 chiều	Khoa Dược - Vật tư	1	6,490,000	0	6,490,000	3,245,000							
354	Điều hoà CASPER LC 9000BTU 1	Phòng Tổ chức - Hành	1	7,185,000	0	7,185,000	3,592,500							
355	Điều hoà FUNIKI 9000BTU 1 chiều	Khoa Nhi	1	6,490,000	0	6,490,000	4,056,250							
356	Điều hoà FUNIKI 9000BTU 1 chiều	Khoa Nhi	1	6,490,000	0	6,490,000	4,056,250							
357	Điều hoà FUNIKI 9000BTU 1 chiều	Khoa Nhi	1	6,490,000	0	6,490,000	4,056,250							
358	Quạt điều hoà Sunhoue	Phòng Tổ chức - Hành	1	6,000,000	0	6,000,000	1,200,000							
359	Quạt điều hoà Osanz	Khoa Dược - Vật tư	1	5,100,000	0	5,100,000	1,020,000							
360	Quạt điều hoà Osanz	Khoa Nội	1	5,100,000	0	5,100,000	1,020,000							
361	Quạt điều hoà Osanz	Phòng Tổ chức - Hành	1	5,100,000	0	5,100,000	1,020,000							
362	Âm ly Nanomax	Khoa Phụ Sản - Châm	1	5,500,000	0	5,500,000	0							
363	Cây nước nóng lạnh Korihome	Khoa Phụ Sản - Châm	1	5,800,000	0	5,800,000	0							
364	Điều hòa Midea	Phòng Dân số và truyền thông	1	8,500,000	8,500,000	0	3,187,500							
365	Điều hòa Midea	Phòng Dân số và truyền thông	1	8,500,000	8,500,000	0	3,187,500							
366	Điều hòa Midea	Phòng Dân số và truyền thông	1	8,500,000	8,500,000	0	3,187,500							
367	Điều hòa Midea	Phòng Dân số và truyền thông	1	8,500,000	8,500,000	0	3,187,500							
368	Điều hòa cục bộ tủ đứng NP-C50DHS	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	44,100,000	0	44,100,000	22,050,000							
369	Điều hòa cục bộ tủ đứng NP-C50DHS	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	44,100,000	0	44,100,000	22,050,000							
370	Quạt điều hoà Osanz	Khoa Kiểm soát nhiễm	1	5,100,000	0	5,100,000	1,020,000							
371	Quạt điều hoà Osanz	Khoa Truyền nhiễm	1	5,100,000	0	5,100,000	1,020,000							
372	Tivi Sang Sung Smart 70icnh	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	21,500,000	0	21,500,000	4,300,000							
373	Máy chiếu Epson EB- X39	Phòng Kế hoạch -	1	17,850,000	0	17,850,000	7,140,000							

374	Tivi Sam Sung 4K 55 inch	Khoa Phụ Sản -	1	13,290,000	0	13,290,000	5,316,000									
375	Tủ lạnh Panasonic 322L	Khoa Xét nghiệm	1	15,000,000	0	15,000,000	3,000,000									
376	Máy giặt LG	Khoa Kiểm soát	1	14,200,000	0	14,200,000	5,680,000									
377	Thiết bị đầu cuối phục vụ lập cầu	Trung tâm y tế huyện	1	113,300,000	113,300,000	0	22,660,000									
378	Máy tính để bàn FPT ELEAD PI30i	Phòng Dân số và	1	12,850,200	0	12,850,200	2,570,040									
379	Máy tính để bàn FPT ELEAD PI30i	Phòng Dân số và	1	12,850,200	0	12,850,200	2,570,040									
380	Máy tính để bàn FPT ELEAD PI30i	Phòng Quản lý chất	1	12,850,200	0	12,850,200	2,570,040									
381	Máy tính để bàn FPT ELEAD PI30i	Khoa Ngoại	1	12,850,200	0	12,850,200	2,570,040									
382	Máy tính để bàn FPT ELEAD PI30i	Khoa Phụ Sản -	1	12,850,200	0	12,850,200	2,570,040									
383	Máy tính để bàn FPT ELEAD PI30i	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	12,850,200	0	12,850,200	2,570,040									
384	Máy tính để bàn FPT ELEAD PI30i	Khoa Nội	1	12,850,200	0	12,850,200	2,570,040									
385	Máy tính để bàn FPT ELEAD PI30i	Phòng Tài chính kế	1	12,850,200	0	12,850,200	2,570,040									
386	Máy tính để bàn FPT ELEAD PI30i	Phòng Tài chính kế	1	12,850,200	0	12,850,200	2,570,040									
387	Máy tính để bàn FPT ELEAD PI30i	Khoa Chẩn đoán hình	1	12,850,200	0	12,850,200	2,570,040									
388	Máy tính để bàn Lenovo V530S	Khoa Kiểm soát dịch	1	8,920,000	0	8,920,000	1,784,000									
389	Bộ bàn ghế kiểu cổ Đồng Kỵ	Phòng Dân số và	1	15,500,000	15,500,000	0	0									
390	Máy đêm tiên Akio	Phòng Tài chính kế	1	9,600,000	0	9,600,000	0									
391	Máy phát tia Plasma lạnh hỗ trợ	Khoa Phụ Sản -	1	1,546,000,000	0	1,546,000,000	734,350,000									
392	Monitor theo dõi bệnh nhân 6 thông	Phòng Mô	1	150,810,000	0	150,810,000	71,634,750									
393	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông	Khoa Phụ Sản -	1	129,411,000	0	129,411,000	61,470,225									
394	Máy chụp Xquang răng Remex	Khoa Chẩn đoán hình	1	124,317,000	0	124,317,000	59,050,575									
395	Hệ thống chụp cắt lớp vi tính xoắn	Khoa Chẩn đoán hình	1	5,214,258,000	5,214,258,000	0	2,476,772,550									
396	Hệ thống xử lý ảnh Xquang số hóa	Khoa Chẩn đoán hình	1	452,103,000	452,103,000	0	214,748,925									
397	Máy cắt bệnh phẩm qua nội soi	Khoa Chẩn đoán hình	1	653,039,000	653,039,000	0	310,193,525									
398	Máy chụp đáy mắt KTS tự động	Khoa Liên chuyên	1	626,159,000	626,159,000	0	297,425,525									
399	Hệ thống đốt tĩnh mạch sử dụng	Khoa Dược - Vật tư	1	561,014,000	561,014,000	0	266,481,650									
400	Bàn mổ đa năng điện thủy lực EL-	Phòng Mô	1	261,184,000	261,184,000	0	124,062,400									
401	Bàn mổ đa năng điện thủy lực EL-	Phòng Mô	1	378,928,000	378,928,000	0	179,990,800									
402	Máy siêu âm đen trắng hai đầu dò	Khoa Chẩn đoán hình	1	581,792,000	581,792,000	0	276,351,200									
403	Máy đo độ loãng xương bằng siêu	Khoa Chẩn đoán hình	1	180,078,000	180,078,000	0	85,537,050									
404	Dao mổ điện cao tần Zeus 300	Phòng Mô	1	67,755,000	67,755,000	0	32,183,625									
405	Đèn mô di động 60.000 lux E100	Phòng Mô	1	71,770,000	71,770,000	0	34,090,750									
406	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi	Phòng Mô	1	730,754,000	730,754,000	0	347,108,150									
407	Tủ lạnh HBC 200 dung tích 198L -	Khoa Dược - Vật tư	1	35,350,000	0	35,350,000	16,791,250									
408	Nồi hấp khử trùng NIHOPHAWA-	Khoa Phụ Sản -	1	22,900,000	0	22,900,000	10,877,500									
409	Tủ sấy khử trùng NIHOPHAWA-	Khoa Phụ Sản -	1	17,800,000	0	17,800,000	8,455,000									
410	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540									
411	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540									
412	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540									

413	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
414	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
415	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
416	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
417	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
418	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
419	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
420	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
421	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
422	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
423	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
424	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
425	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
426	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
427	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
428	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Ngoại	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
429	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Ngoại	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
430	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Ngoại	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
431	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Ngoại	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
432	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Ngoại	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
433	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Ngoại	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
434	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Ngoại	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540						
435	Bàn sản (thủy lực) HFMPB06B	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	49,640,282	0	49,640,282	28,543,162						
436	Bàn sản (thủy lực) HFMPB06B	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	49,640,282	0	49,640,282	28,543,162						
437	Bàn sản (thủy lực) HFMPB06B	Khoa Phụ Sản - Chăm	1	49,640,282	0	49,640,282	28,543,162						
438	Tủ bảo quản vắc xin HYC-360	Khoa Xét nghiệm	1	49,128,527	0	49,128,527	28,248,903						
439	Tủ bảo quản vắc xin VLS 500A AC	Khoa Dược - Vật tư	1	156,597,179	0	156,597,179	90,043,378						
440	Tủ bảo quản hóa chất(loại 3 cánh)	Khoa Dược - Vật tư	1	35,822,884	0	35,822,884	20,598,158						
441	Tủ bảo quản hóa chất(loại 2 cánh)	Khoa Xét nghiệm	1	29,681,818	0	29,681,818	17,067,046						
442	Máy thở xâm lấn và không xâm lấn	Khoa Truyền nhiễm	1	657,581,600	657,581,600	0	378,115,913						
443	Máy thở xách tay kèm van PEEP, 2	Khoa Truyền nhiễm	1	503,808,400	503,808,400	0	289,694,777						
444	Monitor 7 thông số Cetus XL	Khoa Truyền nhiễm	1	260,994,240	260,994,240	0	150,074,278						
445	Monitor 7 thông số Cetus XL	Khoa Truyền nhiễm	1	260,994,240	260,994,240	0	150,074,278						
446	Máy tạo oxy Mark 5 Nuvo lite	Khoa Truyền nhiễm	1	32,122,367	32,122,367	0	18,470,680						
447	Máy tạo oxy Mark 5 Nuvo lite	Khoa Truyền nhiễm	1	32,122,367	32,122,367	0	18,470,680						
448	Máy tạo oxy Mark 5 Nuvo lite	Khoa Nội	1	32,122,367	32,122,367	0	18,470,680						
449	Bơm tiêm điện TOP 5300	Khoa Truyền nhiễm	1	35,133,833	35,133,833	0	20,202,302						
450	Máy truyền dịch TOP 2300	Khoa Truyền nhiễm	1	45,172,080	45,172,080	0	25,974,394						
451	Máy truyền dịch TOP 2300	Khoa Truyền nhiễm	1	45,172,080	45,172,080	0	25,974,394						

452	Máy truyền dịch TOP 2300	Khoa Truyền nhiễm	1	45,172,080	45,172,080	0	25,974,394								
453	Máy hút dịch liên tục áp lực thấp	Khoa Truyền nhiễm	1	30,114,720	30,114,720	0	17,316,263								
454	Máy hút dịch liên tục áp lực thấp	Khoa Truyền nhiễm	1	30,114,720	30,114,720	0	17,316,263								
455	Bình hút dẫn lưu màng phổi kín di	Khoa Truyền nhiễm	1	12,046,000	12,046,000	0	6,926,581								
456	Bình hút dẫn lưu màng phổi kín di	Khoa Truyền nhiễm	1	12,046,000	12,046,000	0	6,926,581								
457	Bộ đèn đặt nội khí quản	Khoa Truyền nhiễm	1	9,034,413	9,034,413	0	5,194,876								
458	Bộ đèn đặt nội khí quản	Khoa Truyền nhiễm	1	9,034,413	9,034,413	0	5,194,876								
459	Máy tính xách tay Asus	Khoa Kiểm soát dịch	1	8,500,000	0	8,500,000	1,700,000								
460	Máy chạy thận Dialog+	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	495,000,000	495,000,000	0	235,125,000								
461	Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản vắc	Khoa Dược - Vật tư	1	90,733,765	0	90,733,765	52,171,915								
462	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	443,000,000	0	443,000,000	299,025,000								
463	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	443,000,000	0	443,000,000	299,025,000								
464	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	443,000,000	0	443,000,000	299,025,000								
465	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	443,000,000	0	443,000,000	299,025,000								
466	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	443,000,000	0	443,000,000	299,025,000								
467	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	443,000,000	0	443,000,000	299,025,000								
468	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	443,000,000	0	443,000,000	299,025,000								
469	Tủ máy Sanaky 408K 400L (thận	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	9,985,000	0	9,985,000	5,741,375								
470	Hệ thống máy thở không xâm nhập	Khoa Dược - Vật tư	1	110,000,000	0	110,000,000	74,250,000								
471	Hệ thống máy thở không xâm nhập	Khoa Dược - Vật tư	1	110,000,000	0	110,000,000	74,250,000								
472	Tủ mát Sanaky	Khoa Dược - Vật tư	1	8,700,000	0	8,700,000	4,350,000								
473	Tủ mát sanky VH 1520HP	Khoa Dược - Vật tư	1	37,500,000	0	37,500,000	32,812,500								
474	Tủ bảo quản vắc xin Greenline	Khoa Phụ Sản -	1	55,550,000	0	55,550,000	0								
475	Monitor theo dõi bệnh nhân Votem	Khoa Phụ Sản -	1	84,500,000	84,500,000	0	0								
476	Máy siêu âm trị liệu 1 đầu phát	Khoa Y học cổ truyền	1	84,900,000	84,900,000	0	0								
477	Hệ thống kéo giãn cột sống và cổ	Khoa Y học cổ truyền	1	221,000,000	221,000,000	0	0								
478	Máy từ trường trị liệu xách tay	Khoa Y học cổ truyền	1	79,500,000	79,500,000	0	0								
479	Máy laser bán dẫn nội mạch 2 đầu	Khoa Y học cổ truyền	1	41,000,000	41,000,000	0	0								
480	Máy siêu âm đo mật độ xương BM	Khoa Chẩn đoán hình	1	169,000,000	169,000,000	0	0								
481	Máy laser bán dẫn châm cứu 10 đầu	Khoa Y học cổ truyền	1	44,500,000	44,500,000	0	0								
482	Bộ phẫu thuật chi dưới Elcon(58	Phòng Mô	1	189,000,000	189,000,000	0	0								
483	Bộ phẫu thuật chi trên Elcon(42	Phòng Mô	1	137,000,000	137,000,000	0	0								
484	Bàn là tay chạy điện Philips Hà Lan	Khoa Kiểm soát	1	6,500,000	6,500,000	0	0								
485	Monitor theo dõi bệnh nhân Votem	Khoa Ngoại	1	84,500,000	84,500,000	0	0								
486	Bộ nội soi dạ dày, tá tràng, đại tràng	Phòng Mô	1	2,229,966,667	2,229,966,667	0	278,745,834								
487	Tủ sấy khô loại 75 lít YCO-010	Khoa Dược - Vật tư	1	65,000,000	65,000,000	0	8,125,000								
488	Bộ đo nhãn áp Schiotz	Khoa Liên chuyên	1	6,500,000	6,500,000	0	812,500								
489	Bộ đo nhãn áp Schiotz	Khoa Liên chuyên	1	6,500,000	6,500,000	0	812,500								
490	Kính lúp 2 mắt Super Vu	Khoa Liên chuyên	1	29,000,000	29,000,000	0	3,625,000								

491	Máy điện tim 6 kênh ECG-1250K	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	86,000,000	86,000,000	0	10,750,000							
492	Đèn điều trị vàng da XHZ-90	Khoa Nhi	1	30,000,000	30,000,000	0	3,750,000							
493	Máy hút dịch cho trẻ sơ sinh	Khoa Nhi	1	17,950,000	17,950,000	0	2,243,750							
494	Giường cấp cứu nhi	Khoa Nhi	1	11,000,000	11,000,000	0	1,375,000							
495	Bộ mở khí quản	Phòng Mô	1	15,000,000	15,000,000	0	1,875,000							
496	Bộ mở khí quản	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	15,000,000	15,000,000	0	1,875,000							
497	Bộ mở khí quản	Khoa Dược - Vật tư	1	15,000,000	15,000,000	0	1,875,000							
498	Đèn gù Shade Lamp	Khoa Phụ Sản -	1	9,500,000	9,500,000	0	1,187,500							
499	Máy truyền dịch Top 2300	Khoa Phụ Sản -	1	41,000,000	41,000,000	0	5,125,000							
500	Máy truyền dịch Top 2300	Phòng Mô	1	41,000,000	41,000,000	0	5,125,000							
501	Máy hút chạy điện liên tục Constant	Khoa Dược - Vật tư	1	42,000,000	42,000,000	0	5,250,000							
502	Máy hút chạy điện liên tục Constant	Khoa Dược - Vật tư	1	42,000,000	42,000,000	0	5,250,000							
503	Máy gây mê kèm thở SL 210/SS	Phòng Mô	1	419,250,000	419,250,000	0	52,406,250							
504	Máy khí dung siêu âm F-202	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	29,000,000	29,000,000	0	3,625,000							
505	Monitor phòng mổ 6 thông số Omni	Phòng Mô	1	255,000,000	255,000,000	0	31,875,000							
506	Bơm tiêm điện Top 5500	Khoa Phụ Sản -	1	34,500,000	34,500,000	0	4,312,500							
507	Monitor phòng mổ 6 thông số Omni	Phòng Mô	1	255,000,000	255,000,000	0	31,875,000							
508	Đèn phòng mổ di động Emaled 300F	Phòng Mô	1	251,521,000	251,521,000	0	31,440,125							
509	Đèn mổ treo trần 2 chóa Emaled	Phòng Mô	1	679,000,000	679,000,000	0	84,875,000							
510	Máy Xquang cao tần 500mA UD	Khoa Chẩn đoán hình	1	1,431,720,000	1,431,720,000	0	178,965,000							
511	Máy siêu âm đen trắng 2 đầu dò	Khoa Chẩn đoán hình	1	694,132,000	694,132,000	0	86,766,500							
512	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	219,899,000	219,899,000	0	27,487,375							
513	Giường cấp cứu chạy điện HM	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	131,338,000	131,338,000	0	16,417,250							
514	Giường cấp cứu chạy điện HM	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	131,338,000	131,338,000	0	16,417,250							
515	Optich O độ (dành cho nhi) 3	Khoa Liên chuyên	1	19,000,000	0	19,000,000	2,375,000							
516	Máy xi khô dụng cụ TQ	Phòng Mô	1	8,214,000	0	8,214,000	2,053,500							
517	Máy hút dịch Thomas 2 bình	Phòng Mô	1	29,500,000	0	29,500,000	7,375,000							
518	Tủ đựng dụng cụ inox 1.8mx1.2m	Phòng Mô	1	12,000,000	0	12,000,000	3,000,000							
519	Máy doctor home	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	14,770,000	0	14,770,000	3,692,500							
520	Tủ sấy PARAFIN 20 khay	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	122,000,000	0	122,000,000	45,750,000							
521	Bồn tắm trẻ sơ sinh	Khoa Phụ Sản -	1	68,000,000	0	68,000,000	25,500,000							
522	Máy theo dõi bệnh nhân BMS-3562	Phòng Mô	1	200,000,000	0	200,000,000	75,000,000							
523	Máy nội soi tai mũi họng OM822A	Khoa Liên chuyên	1	84,000,000	0	84,000,000	31,500,000							
524	Máy lưu huyết não KISUKA 0589A	Khoa Chẩn đoán hình	1	36,000,000	0	36,000,000	13,500,000							
525	Máy điện não 18 kênh KT88-1018	Khoa Chẩn đoán hình	1	38,000,000	0	38,000,000	14,250,000							
526	Bình nén khí nha khoa BFU 700	Khoa Liên chuyên	1	7,900,000	0	7,900,000	2,962,500							
527	Máy lấy cao răng ART	Khoa Liên chuyên	1	8,910,000	0	8,910,000	3,341,250							
528	Bộ đặt nội khí quản sơ sinh	Phòng Mô	1	5,500,000	0	5,500,000	2,062,500							

529	Máy tạo ion và hút ẩm Sharp D20A-	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	8,890,000	0	8,890,000	3,333,750									
530	Kính soi đáy mắt 90D	Khoa Liên chuyên	1	12,320,000	0	12,320,000	4,620,000									
531	Biển tên đơn vị có logo (kt)	Phòng Tổ chức -	1	34,473,600	0	34,473,600	17,236,800									
532	Bồn inox Tân Thành 4000N DK	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	13,500,000	0	13,500,000	11,812,500									
533	Phần mềm quản lý xét nghiệm(LIS)	Khoa Xét nghiệm	1	360,000,000	360,000,000	0	216,000,000									
534	Phần mềm quản lý chuẩn đoán hình	Khoa Chẩn đoán hình	1	869,734,000	869,734,000	0	521,840,400									
535	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000									
536	Máy chiếu Panasonic	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe	1	18,390,000	0	18,390,000	0									
537	Buồng đo nhiệt độ	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	50,000,000	0	50,000,000	23,750,000									
538	Máy chạy thận Dialog+	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	495,000,000	495,000,000	0	235,125,000									
539	Buồng khử khuẩn	Phòng Tổ chức -	1	45,000,000	0	45,000,000	21,375,000									
540	Máy thở không xâm nhập CPAP	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	165,000,000	0	165,000,000	94,875,000									
541	Máy thở VF-410	Khoa Dược - Vật tư	1	106,000,000	0	106,000,000	60,950,000									
542	Máy phân tích huyết học 22 thông	Khoa Xét nghiệm	1	180,000,000	0	180,000,000	121,500,000									
543	Tủ mát Alaska SL-7C	Khoa Dược - Vật tư	1	21,800,000	0	21,800,000	19,075,000									
544	Đèn gù Shade Lamp	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe	1	9,500,000	9,500,000	0	1,187,500									
545	Máy phân tích huyết học 23 thông	Khoa Xét nghiệm	1	727,015,000	727,015,000	0	90,876,875									
546	Máy sắc thuốc 24 bếp MST - 24	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	75,000,000	0	75,000,000	9,375,000									
547	Máy siêu âm màu 4D ECUBE	Khoa Chẩn đoán hình	1	1,380,000,000	0	1,380,000,000	172,500,000									
548	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	Khoa Xét nghiệm	1	2,291,100,000	2,291,100,000	0	0									
549	Máy in phim khô Drystar 5302	Khoa Chẩn đoán hình	1	220,000,000	0	220,000,000	27,500,000									
550	Khung quay tập khớp vai	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	7,020,000	0	7,020,000	1,755,000									
551	Giường xông hơi toàn thân	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	7,500,000	0	7,500,000	1,875,000									
552	Bồn inox Tân Thành 6000N ĐK	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	19,500,000	0	19,500,000	17,062,500									
553	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Kiểm soát	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000									
554	Điều hòa 2 chiều 9000BTU Funiki	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	1	9,400,000	0	9,400,000	3,525,000									
555	Tủ lạnh Hitachi	Phòng Dân số và	1	8,000,000	8,000,000	0	0									
556	Máy gây mê kèm thở Fabius Plus +	Phòng Mổ	1	1,212,066,000	1,212,066,000	0	575,731,350									
557	Giường bệnh nhân+Tủ đầu giường	Khoa Ngoại	1	8,955,721	0	8,955,721	5,149,540									
558	Bơm tiêm điện TOP 5300	Khoa Truyền nhiễm	1	35,133,833	35,133,833	0	20,202,302									
559	Bơm tiêm điện TOP 5300	Khoa Truyền nhiễm	1	35,133,833	35,133,833	0	20,202,302									
560	Bộ đèn đặt nội khí quản	Khoa Truyền nhiễm	1	9,034,413	9,034,413	0	5,194,876									

561	Máy khí dung siêu âm(lây bệnh	Khoa Truyền nhiễm	1	30,114,720	30,114,720	0	17,316,263							
562	Máy khí dung siêu âm(lây bệnh	Khoa Truyền nhiễm	1	30,114,720	30,114,720	0	17,316,263							
563	Máy điện tim 6 kênh ECG-1250K	Khoa Truyền nhiễm	1	70,267,680	70,267,680	0	40,404,613							
564	Máy điện tim 6 kênh ECG-1250K	Khoa Nội	1	70,267,680	70,267,680	0	40,404,613							
565	Máy lọc khử khuẩn không khí	Khoa Truyền nhiễm	1	301,147,200	301,147,200	0	173,162,628							
566	Hệ thống xử lý nước RO cho thận	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	1,475,000,000	1,475,000,000	0	847,283,353							
567	Máy chạy thận Dialog+	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	495,000,000	495,000,000	0	235,125,000							
568	Máy thở Eliciae MV20	Khoa Dược - Vật tư	1	240,000,000	0	240,000,000	138,000,000							
569	Máy thở VF-410	Khoa Dược - Vật tư	1	106,000,000	0	106,000,000	60,950,000							
570	Máy thở VF-410	Khoa Dược - Vật tư	1	106,000,000	0	106,000,000	60,950,000							
571	Máy thở VF-410	Khoa Dược - Vật tư	1	106,000,000	0	106,000,000	60,950,000							
572	Máy thở VF-410	Khoa Dược - Vật tư	1	106,000,000	0	106,000,000	60,950,000							
573	Máy tạo Oxy	Khoa Dược - Vật tư	1	16,000,000	0	16,000,000	9,200,000							
574	Máy Xquang kỹ thuật số Galaxy Lite	Khoa Chẩn đoán hình	1	2,950,462,000	0	2,950,462,000	508,969,450							
575	Máy phẫu thuật Phaco	Phòng Mô	1	913,500,000	0	913,500,000	114,187,500							
576	Máy siêu âm A	Khoa Liên chuyên	1	220,500,000	0	220,500,000	27,562,500							
577	Máy đo độ cong giác mạc JAVAL	Khoa Liên chuyên	1	90,825,000	0	90,825,000	11,353,125							
578	Bộ dụng cụ phẫu thuật mắt RUMEX	Phòng Mô	1	94,500,000	0	94,500,000	11,812,500							
579	Nồi hấp tiệt trùng dụng cụ AV6	Phòng Mô	1	15,960,000	0	15,960,000	1,995,000							
580	Kính hiển vi phẫu thuật OM-5	Phòng Mô	1	252,000,000	0	252,000,000	31,500,000							
581	Hệ thống phẫu thuật nội soi ổ bụng	Phòng Mô	1	1,718,700,000	0	1,718,700,000	214,837,500							
582	Kính hiển vi khám mắt L-0187	Khoa Liên chuyên	1	279,100,000	0	279,100,000	34,887,500							
583	Máy đo chức năng hô hấp HI 101	Khoa Nội	1	148,600,000	0	148,600,000	18,575,000							
584	Máy monitor theo dõi tim thai BT-350	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	1	45,000,000	0	45,000,000	5,625,000							
585	Máy monitor theo dõi tim thai BT-350	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	1	45,000,000	0	45,000,000	5,625,000							
586	Bộ tháo đinh nội tủy xương cẳng	Phòng Mô	1	10,800,000	0	10,800,000	2,700,000							
587	Khoan	Phòng Mô	1	44,000,000	0	44,000,000	11,000,000							
588	Kìm xoắn chỉ dài 18 cm	Phòng Mô	1	7,200,000	0	7,200,000	1,800,000							
589	Máy doctor home	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	14,770,000	0	14,770,000	3,692,500							
590	Máy xét nghiệm miễn dịch	Khoa Xét nghiệm	1	1,900,000,000	1,500,000,000	400,000,000	475,000,000							
591	Giường xông hơi toàn thân	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	7,500,000	0	7,500,000	1,875,000							
592	Máy xét nghiệm sinh hóa bán tự	Phòng Khám ĐKKV	1	49,350,000	0	49,350,000	18,506,250							
593	Máy xét nghiệm miễn dịch HbA1c	Phòng Khám ĐKKV	1	49,630,000	0	49,630,000	18,611,250							
594	Nồi hấp tiệt trùng trung tâm	Khoa Kiểm soát	1	801,187,000	0	801,187,000	300,445,125							

595	Tủ sấy tiệt trùng 120 lít	Khoa Kiểm soát	1	73,476,000	0	73,476,000	27,553,500							
596	Tủ sấy tiệt trùng 53 lít	Khoa Kiểm soát	1	48,313,000	0	48,313,000	18,117,375							
597	Tủ sấy tiệt trùng 53 lít	Khoa Kiểm soát	1	48,313,000	0	48,313,000	18,117,375							
598	Máy giặt công nghiệp	Khoa Kiểm soát	1	489,167,000	0	489,167,000	183,437,625							
599	Máy sấy Fagor	Khoa Kiểm soát	1	238,544,000	0	238,544,000	89,454,000							
600	Biển Led màn hình (kt8x0,7m)	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	54,488,000	0	54,488,000	27,244,000							
601	Biển chỉ dẫn Led cắm bóng đèn	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	10,800,000	0	10,800,000	5,400,000							
602	Tủ nấu cơm công nghiệp 50kg	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	19,206,500	19,206,500	0	9,603,250							
603	Tủ đông Hoà Phát	Khoa Xét nghiệm	1	5,700,000	0	5,700,000	2,850,000							
604	Tủ đông Toshiba	Khoa Kiểm soát	1	5,200,000	0	5,200,000	2,600,000							
605	Khu vui chơi trẻ em (Mái vòm,	Phòng Tổ chức -	1	156,800,000	0	156,800,000	58,800,000							
606	Máy tính TQY23-53298 (KN)	Khoa Nội	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
607	Máy tính TQY23-53298 (KN)	Khoa Nội	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
608	Máy tính TQY23-53298 (KN)	Khoa Nội	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
609	Máy tính TQY23-53298 (KN)	Khoa Nội	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
610	Máy tính TQY23-53298 (KN)	Khoa Nội	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
611	Máy tính TQY23-53298 (DS)	Phòng Dân số và truyền thông	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
612	Máy tính TQY23-53298 (KSDB)	Khoa Kiểm soát dịch	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
613	Bộ máy tính FPT ELEAD T22.104i	Khoa Khám bệnh đa	1	12,650,000	0	12,650,000	10,120,000							
614	Bộ máy tính FPT ELEAD T22.104i	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	12,650,000	0	12,650,000	10,120,000							
615	Bộ máy tính FPT ELEAD T22.104i	Phòng Kế hoạch - Nghịệp vụ	1	12,650,000	0	12,650,000	10,120,000							
616	Bộ máy tính FPT ELEAD T22.104i	Khoa Liên chuyên	1	12,650,000	0	12,650,000	10,120,000							
617	Ghế nha khoa HY-083	Khoa Liên chuyên	1	45,800,000	0	45,800,000	22,900,000							
618	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	Khoa Xét nghiệm	1	350,000,000	0	350,000,000	236,250,000							
619	Máy nội nha kết hợp định vị chóp	Khoa Liên chuyên	1	19,600,000	0	19,600,000	9,800,000							
620	Máy vi tính FPT ELEAD T22.104i	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	12,650,000	0	12,650,000	7,590,000							
621	Máy vi tính FPT ELEAD T22.104i	Phòng Tổ chức - Hành chính	1	12,650,000	0	12,650,000	7,590,000							
622	Máy vi tính FPT ELEAD T22.104i	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	12,650,000	0	12,650,000	7,590,000							
623	Máy vi tính FPT ELEAD T22.104i	Phòng Kế hoạch - Nghịệp vụ	1	12,650,000	0	12,650,000	7,590,000							
624	Máy tính TQY 23-53298	Khoa Y tế công cộng và dinh dưỡng	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							

625	Máy tính TQY 23-53298	Khoa Y tế công cộng và dinh dưỡng	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
626	Máy tính TQY 23-53298	Khoa Nhi	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
627	Máy tính TQY 23-53298	Khoa Dược - Vật tư	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
628	Máy tính TQY 23-53298	Khoa Dược - Vật tư	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
629	Máy tính TQY 23-53298	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
630	Máy tính TQY 23-53298	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
631	Máy tính TQY 23-53298	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
632	Máy tính TQY 23-53298	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
633	Máy tính TQY 23-53298	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000							
634	Điều hoà Casper 18000BTU 1 chiều	Phòng Tài chính kế	1	14,621,250	0	14,621,250	12,793,594							
635	Điều hoà Casper 18000BTU 1 chiều	Phòng Tài chính kế	1	14,621,250	0	14,621,250	12,793,594							
636	Máy tính xách tay Travelmate P214	Phòng Dân số và	1	14,850,000	0	14,850,000	11,880,000							

Lục Nam, ngày 31 tháng 12 năm 2023

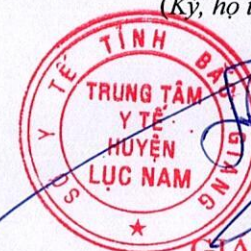
NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, họ tên)

Thuy
Nguyễn Thị Thuy

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký, họ tên và đóng dấu)



GIAM ĐỐC

Bs CKII. VŨ TRÍ QUÝ

Bộ, tỉnh: Tỉnh Bắc Giang

Cơ quan quản lý cấp trên: T08

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trung tâm Y Tế huyện Lục Nam

Mã đơn vị: T08426107

Loại hình đơn vị: Tự chủ tài chính

**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC
NĂM 2023**

ST T	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán thời điểm công khai				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Trong đó		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
II	Tài sản cố định khác													
1	0001- Bộ tuyên truyền	Phòng hội trường	1	10,000,000	0	10,000,000	0							
2	0001- Bộ bàn ghế bằng gỗ	Phòng Giám đốc	1	15,500,000	15,500,000	0	0							
3	0004- Bộ bàn ghế TYT Cương	TYT xã Cương Sơn	1	15,000,000	15,000,000	0	0							
4	0016- Tủ sắt đồng y	TYT xã Yên Sơn	1	7,500,000	7,500,000	0	0							
5	Bộ loa tuyên truyền	TYT xã Cẩm Lý	1	14,000,000	0	14,000,000	0							
6	0002- Sân bê tông TTYT Lục	TYT xã Lục Sơn	1	40,000,000	40,000,000	0	0							
7	0002- Đường bê tông TTYT	TYT xã Lục Sơn	1	73,000,000	73,000,000	0	0							
8	0004- Nhà kho TYT Cương	TYT xã Cương Sơn	1	7,000,000	7,000,000	0	0							
9	0010- Nhà kho TYT Bảo Đài	TYT xã Bảo Đài	1	15,000,000	15,000,000	0	0							
10	0026- Mái che tôn TYT Khám	TYT xã Khám	1	35,000,000	35,000,000	0	3,500,000							
11	Vành lao	TYT xã Cẩm Lý	1	3,500,000	3,500,000	0	1,225,000							
12	Tường rào	TYT xã Nghĩa Phương	1	120,000,000	120,000,000	0	30,000,000							
13	Giếng khoan	TYT xã Vũ Xá	1	5,000,000	5,000,000	0	500,000							
14	Tường rào	TYT xã Vũ Xá	1	18,000,000	18,000,000	0	0							
15	Sân gạch - Bắc lũng	TYT xã Bắc Lũng	1	4,000,000	0	4,000,000	0							
16	0002- Giếng khơi TYT Lục	TYT xã Lục Sơn	1	1,000,000	1,000,000	0	0							
17	0002- Giếng khơi TYT Lục	TYT xã Lục Sơn	1	1,000,000	1,000,000	0	0							

18	0004- Tường vảnh lao	TYT xã Cương Sơn	1	15,000,000	15,000,000	0	0									
19	0005- Tường vảnh lao TYT	TYT xã Thanh Lâm	1	19,000,000	19,000,000	0	0									
20	0005- Giếng khoan TYT	TYT xã Thanh Lâm	1	3,000,000	3,000,000	0	0									
21	0006- Tường bao quanh TYT	TYT xã Tam Dị	1	150,000,000	150,000,000	0	0									
22	0009- Tường rào TYT Lan	TYT xã Lan Mẫu	1	30,000,000	30,000,000	0	0									
23	0010- Tường vảnh lao TYT	TYT xã Bảo Đài	1	100,000,000	100,000,000	0	0									
24	0011- sân gạch vuông TYT	TYT xã Phương	1	40,000,000	40,000,000	0	0									
25	0011- Vảnh lao TYT Phương	TYT xã Phương	1	30,000,000	30,000,000	0	0									
26	0016- Giếng đào TYT Yên Sơn	TYT xã Yên Sơn	1	2,000,000	2,000,000	0	0									
27	0016- Giếng khoan TYT Yên	TYT xã Yên Sơn	1	5,000,000	5,000,000	0	0									
28	0018- Tường bao TYT Đông	TYT xã Đông	1	50,000,000	50,000,000	0	0									
29	0020- Vảnh lao TYT TT Lục	TYT Thị trấn Lục	1	365,000,000	365,000,000	0	0									
30	0022- Giếng khoan TYT Tiên	TYT xã Tiên Nha	1	8,000,000	8,000,000	0	0									
31	0022- Vảnh lao TYT Tiên Nha	TYT xã Tiên Nha	1	5,700,000	5,700,000	0	0									
32	0023- Giếng nước TYT Bắc	TYT xã Bắc Lũng	1	600,000	600,000	0	0									
33	0026- Tường vảnh lao TYT	TYT xã Khám	1	20,000,000	20,000,000	0	0									
34	0026- Giếng khoan TYT Khám	TYT xã Khám	1	10,000,000	10,000,000	0	0									
35	0027- Giếng khoan	TYT xã Cẩm Lý	1	6,300,000	6,300,000	0	0									
36	Nhà bếp- Bảo Sơn	TYT xã Bảo Sơn	1	4,500,000	4,500,000	0	0									
37	Nhà tắm - Bảo Sơn	TYT xã Bảo Sơn	1	1,000,000	1,000,000	0	0									
38	Nhà xe- Bảo Sơn	TYT xã Bảo Sơn	1	3,000,000	3,000,000	0	0									
39	Nhà vệ sinh- Bảo Sơn	TYT xã Bảo Sơn	1	4,000,000	4,000,000	0	0									
40	Nhà vệ sinh cơ quan	Trung tâm y tế huyện Lục Nam	1	53,000,000	53,000,000	0	1,724,000									
41	Nhà xe cơ quan	Trung tâm y tế huyện Lục Nam	1	170,519,000	170,519,000	0	0									
42	Sân gạch	TYT xã Nghĩa Phương	1	50,000,000	50,000,000	0	0									
43	Mái tôn- Nghĩa Phương	TYT xã Nghĩa Phương	1	147,000,000	0	147,000,000	14,700,000									
44	Mái tôn chờ tiêm chủng	TYT xã Cẩm Lý	1	30,000,000	30,000,000	0	12,000,000									
45	Nhà vệ sinh	TYT xã Đông Phú	1	45,000,000	45,000,000	0	0									
46	Nhà để xe	TYT xã Đông Phú	1	15,000,000	15,000,000	0	0									
47	Mái tôn	TYT xã Lan Mẫu	1	45,000,000	45,000,000	0	9,000,000									
48	Nhà kho - Vũ Xá	TYT xã Vũ Xá	1	25,000,000	25,000,000	0	0									
49	Nhà bếp- Vũ xá	TYT xã Vũ Xá	1	30,000,000	30,000,000	0	0									
50	Công sắt	TYT xã Vũ Xá	1	4,500,000	4,500,000	0	0									
51	0002- Nhà bếp dự án Cibuz xã	TYT xã Lục Sơn	1	5,000,000	5,000,000	0	0									
52	0002- Nhà vệ sinh TTYT Lục	TYT xã Lục Sơn	1	180,000,000	180,000,000	0	0									

53	0002- Nhà tiêu hủy chất thải	TYT xã Lục Sơn	1	30,000,000	30,000,000	0	0							
54	0003- Nhà để xe TYT Vô	TYT xã Vô Tranh	1	15,000,000	15,000,000	0	0							
55	0004- Nhà bếp	TYT xã Cương Sơn	1	5,000,000	5,000,000	0	0							
56	0004- Lò đốt rác TYT Cương	TYT xã Cương Sơn	1	5,000,000	5,000,000	0	0							
57	0004- Nhà vệ sinh TYT Cương	TYT xã Cương Sơn	1	7,000,000	7,000,000	0	0							
58	0004- Sân gạch	TYT xã Cương Sơn	1	10,000,000	10,000,000	0	0							
59	0005- Nhà bếp TYT Thanh Lâm	TYT xã Thanh Lâm	1	12,000,000	12,000,000	0	0							
60	0005- Nhà vệ sinh TYT Thanh	TYT xã Thanh Lâm	1	5,507,000	5,507,000	0	0							
61	0005- Nhà xe TYT Thanh Lâm	TYT xã Thanh Lâm	1	7,000,000	7,000,000	0	0							
62	0005- Sân bê tông TYT Thanh	TYT xã Thanh Lâm	1	13,150,000	13,150,000	0	0							
63	0005- Mái che bằng tôn TYT	TYT xã Thanh Lâm	1	45,000,000	45,000,000	0	4,500,000							
64	0005- Lò đốt rác TYT Thanh	TYT xã Thanh Lâm	1	7,000,000	7,000,000	0	0							
65	0006- Nhà bếp TYT Tam Dị	TYT xã Tam Dị	1	60,000,000	60,000,000	0	0							
66	0006- Nhà xe TYT Tam Dị	TYT xã Tam Dị	1	45,000,000	45,000,000	0	0							
67	0006- Nhà tắm TYT Tam Dị	TYT xã Tam Dị	1	35,000,000	35,000,000	0	0							
68	0006- Nhà vệ sinh TYT Tam Dị	TYT xã Tam Dị	1	12,000,000	12,000,000	0	0							
69	0006- Công sắt TYT Tam Dị	TYT xã Tam Dị	1	25,000,000	25,000,000	0	0							
70	0006- Sân bê tông TYT Tam Dị	TYT xã Tam Dị	1	270,000,000	270,000,000	0	0							
71	0007- Nhà bếp TYT Nghĩa Phương	TYT xã Nghĩa Phương	1	25,000,000	25,000,000	0	0							
72	0007- Nhà vệ sinh TYT Nghĩa Phương	TYT xã Nghĩa Phương	1	20,000,000	20,000,000	0	0							
73	0007- Nhà để xe TYT Nghĩa Phương	TYT xã Nghĩa Phương	1	15,000,000	15,000,000	0	0							
74	0009- Nhà bếp TYT Lan Mẫu	TYT xã Lan Mẫu	1	10,000,000	10,000,000	0	0							
75	0009- Nhà tắm, nhà vệ sinh	TYT xã Lan Mẫu	1	140,000,000	140,000,000	0	0							
76	0009- Nhà để xe TYT Lan Mẫu	TYT xã Lan Mẫu	1	5,000,000	5,000,000	0	0							
77	0009- Công sắt TYT Lan Mẫu	TYT xã Lan Mẫu	1	10,000,000	10,000,000	0	0							
78	0009- Sân gạch TYT Lan Mẫu	TYT xã Lan Mẫu	1	35,000,000	35,000,000	0	0							
79	0010- Nhà để xe TYT Bảo Đài	TYT xã Bảo Đài	1	40,000,000	40,000,000	0	0							
80	0010- Nhà bếp TYT Bảo Đài	TYT xã Bảo Đài	1	20,000,000	20,000,000	0	0							
81	0010- Nhà vệ sinh TYT Bảo	TYT xã Bảo Đài	1	154,000,000	154,000,000	0	0							
82	0010- Lò đốt rác	TYT xã Bảo Đài	1	5,000,000	5,000,000	0	0							
83	0010- Sân lát gạch TYT Bảo	TYT xã Bảo Đài	1	130,000,000	130,000,000	0	0							
84	0010- Mái tôn TYT Bảo Đài	TYT xã Bảo Đài	1	20,000,000	20,000,000	0	0							
85	0011- Công gạch TYT Phương	TYT xã Phương	1	15,000,000	15,000,000	0	0							
86	0011- Sân gạch chi TYT	TYT xã Phương	1	15,000,000	15,000,000	0	0							
87	0012- Nhà vệ sinh TYT Tiên	TYT xã Tiên Hưng	1	45,000,000	45,000,000	0	0							
88	0012- Nhà để xe TYT Tiên	TYT xã Tiên Hưng	1	15,000,000	15,000,000	0	0							

89	0012- Nhà bếp, nhà kho TYT	TYT xã Tiên Hưng	1	60,000,000	60,000,000	0	0								
90	0012- Công, biển TYT Tiên	TYT xã Tiên Hưng	1	15,000,000	15,000,000	0	0								
91	0012- Sân bê tông TYT Tiên	TYT xã Tiên Hưng	1	70,000,000	70,000,000	0	0								
92	0012- Mái tôn TYT Tiên Hưng	TYT xã Tiên Hưng	1	20,000,000	20,000,000	0	0								
93	0016- Nhà bếp TYT Yên Sơn	TYT xã Yên Sơn	1	13,000,000	13,000,000	0	0								
94	0016- Nhà để xe TYT Yên Sơn	TYT xã Yên Sơn	1	5,000,000	5,000,000	0	0								
95	0016- Nhà vệ sinh TYT Yên	TYT xã Yên Sơn	1	100,000,000	100,000,000	0	0								
96	0016- Sân gạch TYT Yên sơn	TYT xã Yên Sơn	1	6,000,000	6,000,000	0	0								
97	0016- Nhà tắm TYT Yên Sơn	TYT xã Yên Sơn	1	20,000,000	20,000,000	0	0								
98	0016- Vành lao TYT Yên Sơn	TYT xã Yên Sơn	1	30,000,000	30,000,000	0	0								
99	0016- Công TYT Yên Sơn	TYT xã Yên Sơn	1	2,000,000	2,000,000	0	0								
100	0018- Nhà ăn TYT Đông Hưng	TYT xã Đông	1	35,000,000	35,000,000	0	0								
101	0018- Nhà để xe TYT Đông	TYT xã Đông	1	12,000,000	12,000,000	0	0								
102	0018- Nhà tắm, nhà vệ sinh	TYT xã Đông	1	30,000,000	30,000,000	0	0								
103	0018- Sân gạch TYT Đông	TYT xã Đông	1	15,000,000	15,000,000	0	0								
104	0019- Nhà bếp TYT Trường	TYT xã Trường	1	21,600,000	21,600,000	0	0								
105	0019- Nhà kho TYT Trường Giang	TYT xã Trường Giang	1	16,300,000	16,300,000	0	0								
106	0019- Nhà vệ sinh+ nhà tắm TYT Trường Giang	TYT xã Trường Giang	1	21,600,000	21,600,000	0	0								
107	0019- Nhà xe TYT Trường Giang	TYT xã Trường Giang	1	7,500,000	7,500,000	0	0								
108	0020- Sân bê tông TYT TT Lục Nam	TYT Thị trấn Lục Nam	1	185,000,000	185,000,000	0	0								
109	0020- Lò đốt rác TYT TT Lục Nam	TYT Thị trấn Lục Nam	1	14,000,000	14,000,000	0	0								
110	0020- Nhà vệ sinh TYT TT Lục Nam	TYT Thị trấn Lục Nam	1	48,000,000	48,000,000	0	0								
111	0020- Nhà để xe TYT TT Lục Nam	TYT Thị trấn Lục Nam	1	15,000,000	15,000,000	0	0								
112	0021- Sân bê tông TYT Huyền	TYT xã Huyền Sơn	1	7,000,000	7,000,000	0	0								
113	0021- Nhà vệ sinh TYT Huyền	TYT xã Huyền Sơn	1	25,000,000	25,000,000	0	0								
114	0021- Nhà để xe TYT Huyền	TYT xã Huyền Sơn	1	7,500,000	7,500,000	0	0								
115	0021- Công sắt TYT Huyền	TYT xã Huyền Sơn	1	1,500,000	1,500,000	0	0								
116	0021- Tường bao TYT Huyền	TYT xã Huyền Sơn	1	15,000,000	15,000,000	0	0								
117	0022- Nhà bếp TYT Tiên Nha	TYT xã Tiên Nha	1	2,500,000	2,500,000	0	0								
118	0022- Nhà tắm TYT Tiên Nha	TYT xã Tiên Nha	1	2,500,000	2,500,000	0	0								
119	0022- Nhà xe TYT Tiên Nha	TYT xã Tiên Nha	1	5,500,000	5,500,000	0	0								
120	0022- Nhà vệ sinh TYT Tiên	TYT xã Tiên Nha	1	2,000,000	2,000,000	0	0								

121	0022- Sân bê tông TYT Tiên	TYT xã Tiên Nha	1	26,000,000	26,000,000	0	0							
122	0022- Cổng sắt TYT Tiên Nha	TYT xã Tiên Nha	1	3,000,000	3,000,000	0	0							
123	0023- Nhà bếp + Kho	TYT xã Bắc Lũng	1	10,000,000	10,000,000	0	0							
124	0023- Nhà tắm TYT Bắc Lũng	TYT xã Bắc Lũng	1	13,000,000	13,000,000	0	0							
125	0023- Nhà vệ sinh TYT Bắc	TYT xã Bắc Lũng	1	7,000,000	7,000,000	0	0							
126	0023- Mái tôn TYT Bắc Lũng	TYT xã Bắc Lũng	1	13,000,000	13,000,000	0	0							
127	0023- Mái tôn TYT Bắc Lũng	TYT xã Bắc Lũng	1	30,000,000	30,000,000	0	0							
128	0023- Sân gạch TYT Bắc Lũng	TYT xã Bắc Lũng	1	4,000,000	4,000,000	0	0							
129	Bộ máy tính- Tiên Nha	TYT xã Tiên Nha	1	11,500,000	0	11,500,000	0							
130	Bộ máy vi tính- TTĐN	TYT Thị trấn Đồi Ngô	1	12,800,000	0	12,800,000	0							
131	Bộ máy vi tính- TTĐN	TYT Thị trấn Đồi Ngô	1	13,500,000	0	13,500,000	0							
132	Máy vi tính	TYT xã Trường Giang	1	12,800,000	0	12,800,000	0							
133	Bộ máy vi tính- Trường Giang	TYT xã Trường Giang	1	12,247,000	0	12,247,000	0							
134	Máy vi tính	TYT xã Vô Tranh	1	12,764,000	0	12,764,000	0							
135	Bộ máy vi tính- Vô Tranh	TYT xã Vô Tranh	1	17,983,767	0	17,983,767	0							
136	Máy vi tính	TYT xã Vô Tranh	1	12,900,000	0	12,900,000	0							
137	Máy vi tính	TYT xã Bảo Sơn	1	11,500,000	0	11,500,000	0							
138	Bộ máy vi tính- Bảo Sơn	TYT xã Bảo Sơn	1	12,800,000	0	12,800,000	0							
139	Bộ máy tính- Nghĩa Phương	TYT xã Nghĩa Phương	1	12,800,000	0	12,800,000	0							
140	Bộ máy vi tính- Lan Mẫu	TYT xã Lan Mẫu	1	12,000,000	0	12,000,000	0							
141	Bộ máy tính- Bảo Đài	TYT xã Bảo Đài	1	17,983,767	0	17,983,767	0							
142	Bộ máy vi tính- Phương Sơn	TYT xã Phương Sơn	1	12,800,000	0	12,800,000	0							
143	Máy vi tính	TYT xã Lục Sơn	1	12,800,000	0	12,800,000	0							
144	Máy vi tính	TYT xã Lục Sơn	1	11,500,000	0	11,500,000	0							
145	Máy tính- Cương Sơn	TYT xã Cương Sơn	1	12,800,000	0	12,800,000	0							
146	Bộ máy tính - Cương Sơn	TYT xã Cương Sơn	1	11,500,000	0	11,500,000	0							
147	Máy tính -ATTP	Khoa an toàn vệ sinh thực phẩm	1	17,135,000	0	17,135,000	0							
148	Máy tính xách tay Acer	TYT xã Vô Tranh	1	13,400,000	0	13,400,000	8,040,000							
149	Máy tính xách tay Acer Travelmate P214-53-51RC	TYT Thị trấn Đồi Ngô	1	13,400,000	0	13,400,000	8,040,000							
150	Máy tính xách tay Acer	TYT xã Huyền Sơn	1	13,400,000	0	13,400,000	8,040,000							
151	Máy tính xách tay Acer	TYT xã Tam Dị	1	13,400,000	0	13,400,000	8,040,000							
152	Máy tính xách tay Acer	TYT xã Bắc Lũng	1	13,400,000	0	13,400,000	8,040,000							
153	Máy tính xách tay Acer	TYT xã Cẩm Lý	1	13,400,000	0	13,400,000	8,040,000							

154	Máy tính xách tay Acer	TYT xã Khám	1	13,400,000	0	13,400,000	8,040,000							
155	Máy tính xách tay Acer	TYT xã Lan Mẫu	1	13,400,000	0	13,400,000	8,040,000							
156	Máy in đa chức năng HP	TYT xã Cẩm Lý	1	9,100,000	0	9,100,000	3,640,000							
157	Máy in Canon MF244D	TYT xã Vô Tranh	1	7,850,000	0	7,850,000	3,140,000							
158	Điều hoà BeKo	TYT xã Khám	1	8,090,000	0	8,090,000	6,067,500							
159	Điều hòa	TYT xã Nghĩa	1	11,000,000	0	11,000,000	0							
160	Điều hòa LG	TYT xã Yên Sơn	1	7,000,000	7,000,000	0	0							
161	Điều hòa Funiky	TYT xã Yên Sơn	1	7,000,000	0	7,000,000	0							
162	Máy điều hòa	TYT xã Tiên Nha	1	5,600,000	0	5,600,000	0							
163	Máy chiếu	TYT xã Nghĩa Phương	1	19,075,760	0	19,075,760	0							
164	Cây lọc nước nóng lạnh	TYT xã Nghĩa Phương	1	11,440,000	0	11,440,000	0							
165	Tivi Led	TYT xã Nghĩa Phương	1	11,550,000	0	11,550,000	0							
166	Tủ lạnh Panasonic 170l	TYT xã Trường Giang	1	6,990,000	0	6,990,000	1,398,000							
167	Tủ lạnh Panasonic 170l	TYT xã Vũ Xá	1	6,990,000	0	6,990,000	1,398,000							
168	Tủ lạnh Panasonic 188l	TYT xã Lục Sơn	1	7,290,000	0	7,290,000	1,458,000							
169	Tủ lạnh Panasonic 188l	TYT xã Bình Sơn	1	7,290,000	0	7,290,000	1,458,000							
170	Tủ lạnh Panasonic 188l	TYT xã Trường	1	7,290,000	0	7,290,000	1,458,000							
171	Tủ lạnh Panasonic 188l	TYT xã Huyền Sơn	1	7,290,000	0	7,290,000	1,458,000							
172	Tủ lạnh Panasonic 188l	TYT xã Tiên Nha	1	7,290,000	0	7,290,000	1,458,000							
173	Tủ lạnh Panasonic 188l	TYT xã Cương Sơn	1	7,290,000	0	7,290,000	1,458,000							
174	Tủ lạnh Panasonic 188l	TYT xã Đan Hội	1	7,290,000	0	7,290,000	1,458,000							
175	0023- Sân gạch TYT Bắc Lũng	TYT xã Bắc Lũng	1	10,000,000	10,000,000	0	0							
176	Tủ lạnh Panasonic 234l	TYT xã Bắc Lũng	1	7,690,000	0	7,690,000	1,538,000							
177	Tủ lạnh Panasonic 234L	TYT xã Thanh Lâm	1	7,690,000	0	7,690,000	1,538,000							
178	0026- Nhà kho + bếp TYT	TYT xã Khám	1	64,000,000	64,000,000	0	0							
179	Tủ lạnh Panasonic 234L	TYT xã Vô Tranh	1	7,690,000	0	7,690,000	1,538,000							
180	Tủ lạnh Panasonic 234L	TYT xã Đông Phú	1	7,690,000	0	7,690,000	1,538,000							
181	Tủ lạnh Panasonic 255L	TYT xã Lan Mẫu	1	10,990,000	0	10,990,000	2,198,000							
182	Tủ lạnh Panasonic 255L	TYT xã Chu Điện	1	10,990,000	0	10,990,000	2,198,000							
183	Tủ lạnh Panasonic 255L	TYT xã Bảo Đài	1	10,990,000	0	10,990,000	2,198,000							
184	0026- Nhà xe TYT Khám Lạng	TYT xã Khám	1	10,000,000	10,000,000	0	0							
185	Tủ lạnh Panasonic 255L	TYT xã Phương	1	10,990,000	0	10,990,000	2,198,000							
186	Tủ lạnh Panasonic 255L	TYT xã Yên Sơn	1	10,990,000	0	10,990,000	2,198,000							
187	0027- Đường bê tông	TYT xã Cẩm Lý	1	249,744,000	249,744,000	0	0							

188	Tủ lạnh Panasonic 255L	TYT xã Khảm	1	10,990,000	0	10,990,000	2,198,000								
189	Tủ lạnh Panasonic 290L	TYT xã Bảo Sơn	1	13,500,000	0	13,500,000	2,700,000								
190	Tủ lạnh Panasonic 290L	TYT xã Đông	1	13,500,000	0	13,500,000	2,700,000								
191	Tủ lạnh Panasonic 320L	TYT xã Nghĩa Phương	1	13,500,000	0	13,500,000	2,700,000								
192	0027- Mái tôn khu chợ TCMR	TYT xã Cẩm Lý	1	9,000,000	9,000,000	0	0								
193	Tủ lạnh Panasonic 290L	TYT xã Tam Di	1	13,500,000	0	13,500,000	2,700,000								
194	Tủ lạnh Panasonic 290L	TYT xã Cẩm Lý	1	13,500,000	0	13,500,000	2,700,000								
195	0027- Vành lao	TYT xã Cẩm Lý	1	60,000,000	60,000,000	0	0								
196	Tủ lạnh Panasonic 3221	TYT Thị trấn Đồi Ngô	1	15,000,000	0	15,000,000	3,000,000								
197	Tủ lạnh Panasonic	TYT xã Nghĩa Phương	1	11,330,000	0	11,330,000	0								
198	Tủ lạnh	TYT xã Trường	1	5,580,000	0	5,580,000	0								
199	0027- Công sắt	TYT xã Cẩm Lý	1	1,000,000	1,000,000	0	0								
200	Máy in HP Laser Jet Pro	TYT xã Bảo Sơn	1	7,850,000	7,850,000	0	2,158,750								
201	Máy siêu âm màu xách tay E-	TYT xã Vô Tranh	1	631,596,000	0	631,596,000	363,167,700								
202	0016- Lò đốt rác	TYT xã Yên Sơn	1	6,000,000	6,000,000	0	0								
203	Máy phun hoá chất	TYT xã Trường	1	6,200,000	0	6,200,000	6,200,000								
204	0025- Mái tôn- TYT xã Bình	TYT xã Bình Sơn	1	60,000,000	0	60,000,000	18,000,000								
205	Máy phun hóa chất	TYT xã Vô Tranh	1	6,200,000	0	6,200,000	0								
206	Giường bệnh dát inox	TYT xã Vô Tranh	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
207	Giường bệnh dát inox	TYT xã Vô Tranh	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
208	Giường bệnh dát inox	TYT xã Vô Tranh	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
209	Máy siêu âm - Bắc Lũng	TYT xã Bắc Lũng	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
210	Tủ bảo quản vac xin	TYT xã Lục Sơn	1	23,813,300	0	23,813,300	0								
211	0001- Bộ máy tính CCTP	Phòng phó giám đốc	1	9,200,000	0	9,200,000	0								
212	Máy phụ hóa chất	Kho thuốc, vật tư	1	7,680,000	0	7,680,000	0								
213	Máy phụ hóa chất	Kho thuốc, vật tư	1	7,680,000	0	7,680,000	0								
214	Máy phun hóa chất	Kho thuốc, vật tư	1	6,200,000	0	6,200,000	0								
215	Máy siêu âm - Chu Điện	TYT xã Chu Điện	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
216	Máy phun hóa chất - Chu Điện	TYT xã Chu Điện	1	6,200,000	0	6,200,000	0								
217	Máy xét nghiệm- bảo dài	TYT xã Bảo Đài	1	17,000,000	0	17,000,000	0								
218	Tủ sấy điện- Phương Sơn	TYT xã Phương	1	18,238,000	0	18,238,000	0								
219	Máy hút dịch chạy điện- Nghĩa Phương	TYT xã Nghĩa Phương	1	27,459,383	0	27,459,383	0								
220	Ghế răng đơn giản- Nghĩa Phương	TYT xã Nghĩa Phương	1	57,432,203	0	57,432,203	0								
221	Ghế răng đơn giản- Trường Sơn	TYT xã Trường	1	57,432,203	0	57,432,203	0								

222	Bàn khám phụ khoa- Nghĩa Phương	TYT xã Nghĩa Phương	1	6,448,188	0	6,448,188	0								
223	Giường bệnh dát inox	TYT xã Cẩm Lý	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
224	Giường bệnh dát inox	TYT xã Cẩm Lý	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
225	Bàn khám phụ khoa- Cương	TYT xã Cương Sơn	1	6,448,188	0	6,448,188	0								
226	Máy siêu âm - Nghĩa Phương	TYT xã Nghĩa Phương	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
227	Bàn khám phụ khoa- Đông	TYT xã Đông	1	6,448,188	0	6,448,188	0								
228	Tủ bảo quản vac xin	TYT xã Đông	1	23,813,300	0	23,813,300	0								
229	Máy phun chống dịch	TYT xã Vũ Xá	1	6,200,000	0	6,200,000	0								
230	Tủ sấy	TYT xã Vũ Xá	1	10,500,000	0	10,500,000	0								
231	Máy siêu âm- Đan Hội	TYT xã Đan Hội	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
232	Máy phun hóa chất	TYT xã Đan Hội	1	6,200,000	0	6,200,000	0								
233	Tủ sấy điện- Đan Hội	TYT xã Đan Hội	1	12,868,340	0	12,868,340	0								
234	Máy siêu âm- Tiên Hưng	TYT xã Tiên Hưng	1	98,199,753	0	98,199,753	0								
235	Giường bệnh dát inox	TYT Thị trấn Lục Nam	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
236	Bàn khám bệnh- Đông Phú	TYT xã Đông Phú	1	5,158,550	0	5,158,550	0								
237	Máy siêu âm- Lan Mẫu	TYT xã Lan Mẫu	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
238	Ghế răng đơn giản	TYT xã Phương	1	57,432,203	0	57,432,203	0								
239	005- Máy tính Sam Sung TYT	TYT xã Thanh Lâm	1	9,700,000	9,700,000	0	0								
240	Máy phun hóa chất	TYT xã Phương	1	6,200,000	0	6,200,000	0								
241	Máy siêu âm	TYT xã Yên Sơn	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
242	0016- Bộ máy vi tính + máy in	TYT xã Yên Sơn	1	13,500,000	0	13,500,000	0								
243	Tủ bảo quản vac xin	TYT xã Tiên Nha	1	23,813,300	0	23,813,300	0								
244	Máy phun hóa chất	TYT xã Trường	1	6,200,000	0	6,200,000	0								
245	0016- Máy vi tính- Yên Sơn	TYT xã Yên Sơn	1	12,800,000	12,800,000	0	0								
246	Tủ bảo quản vac xin	TYT xã Vô Tranh	1	23,813,300	0	23,813,300	0								
247	bàn khám phụ khoa - khám	TYT xã Khám	1	6,448,188	0	6,448,188	0								
248	0027- Bộ máy vi tính HP	TYT xã Cẩm Lý	1	12,090,000	12,090,000	0	0								
249	Máy phun hóa chất - Bảo Sơn	TYT xã Bảo Sơn	1	6,200,000	0	6,200,000	0								
250	Máy phun hóa chất - Lục Sơn	TYT xã Lục Sơn	1	7,680,000	0	7,680,000	0								
251	0002- Bộ máy tính 2017	TYT xã Lục Sơn	1	12,090,000	12,090,000	0	0								
252	Tủ sấy điện- Thanh Lâm	TYT xã Thanh Lâm	1	18,238,000	0	18,238,000	0								
253	Giường bệnh dát inox- Đông	TYT xã Đông	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
254	0004- Bộ máy tính 2017	TYT xã Cương Sơn	1	12,090,000	12,090,000	0	0								
255	Giường bệnh dát inox- Đông	TYT xã Đông	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
256	Giường bệnh dát inox- Đông	TYT xã Đông	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
257	0005- Bộ máy tính 2017	TYT xã Thanh Lâm	1	12,090,000	12,090,000	0	0								

258	Giường bệnh dát inox- Đông	TYT xã Đông	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
259	Giường bệnh dát inox- Đông	TYT xã Đông	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
260	0006-Bộ máy tính 2017	TYT xã Tam Di	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
261	Giường bệnh dát inox- Đông	TYT xã Đông	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
262	Giường bệnh dát inox- Đông	TYT xã Đông	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
263	Giường bệnh dát inox- Đông	TYT xã Đông	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
264	0007-Bộ máy vi tính 2017	TYT xã Nghĩa Phuơng	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
265	Giường bệnh dát inox- Đông	TYT xã Đông	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
266	Giường bệnh dát inox- Đông	TYT xã Đông	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
267	Giường bệnh dát inox- Đông	TYT xã Đông	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
268	0009- Bộ máy vi tính 2017	TYT xã Lan Mầu	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
269	Giường bệnh dát inox- Đông	TYT xã Đông	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
270	Giường bệnh dát inox- Đông	TYT xã Đông	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
271	Giường bệnh dát inox- Đông	TYT xã Đông	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
272	0010- Bộ máy tính để bàn	TYT xã Bảo Đài	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
273	Tủ thuốc có băng độc- Đông	TYT xã Đông	1	6,011,393	0	6,011,393	0							
274	Máy siêu âm - Huyện Sơn	TYT xã Huyện Sơn	1	125,890,000	0	125,890,000	0							
275	0011-Bộ máy vi tính	TYT xã Phương	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
276	Bàn khám bệnh	TYT xã Vũ Xá	1	5,158,550	0	5,158,550	0							
277	Bàn khám bệnh	TYT xã Vũ Xá	1	5,158,550	0	5,158,550	0							
278	Bộ máy tính- Khám Lạng	TYT xã Khám	1	12,800,000	0	12,800,000	960,000							
279	0012-Bộ máy vi tính	TYT xã Tiên Hưng	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
280	Bàn khám bệnh	TYT xã Cẩm Lý	1	5,158,550	0	5,158,550	0							
281	0013-Bộ máy tính	TYT xã Chu Điện	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
282	Máy phun hóa chất	TYT xã Cẩm Lý	1	6,200,000	0	6,200,000	0							
283	Tủ bảo quản vac xin- Cương	TYT xã Cương Sơn	1	23,813,300	0	23,813,300	0							
284	0024- Bộ máy vi tính	TYT xã Vũ Xá	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
285	Máy hút dịch chạy điện- Trường	TYT xã Trường	1	27,459,383	0	27,459,383	0							
286	0026-Bộ máy vi tính	TYT xã Khám	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
287	0023-Bộ máy vi tính	TYT xã Bắc Lũng	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
288	0015-Bộ máy vi tính	TYT xã Đan Hội	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
289	0014- Bộ máy vi tính	TYT xã Trường	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
290	0025-Bộ máy vi tính 2017	TYT xã Bình Sơn	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
291	0018- Bộ máy vi tính	TYT xã Đông	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
292	0019- Bộ máy vi tính 2017	TYT xã Trường Giang	1	12,090,000	12,090,000	0	0							
293	0026- Lò đốt rác TYT Khám	TYT xã Khám	1	10,000,000	10,000,000	0	0							
294	Máy tính xách tay Acer	TYT xã Bảo Đài	1	13,400,000	0	13,400,000	8,040,000							
295	Giường bệnh dát inox	TYT xã Vô Tranh	1	6,167,832	0	6,167,832	0							

296	Máy phun thuốc phòng dịch	TYT xã Huyền Sơn	1	6,200,000	0	6,200,000	0								
297	Máy tính để bàn	TYT xã Chu Điện	1	18,204,000	0	18,204,000	0								
298	Máy tính LG- Chu Điện	TYT xã Chu Điện	1	10,540,000	0	10,540,000	0								
299	Máy tính để bàn - TT Lục Nam	TYT Thị trấn Lục	1	18,204,000	0	18,204,000	0								
300	Bộ máy vi tính- Cẩm Lý	TYT xã Cẩm Lý	1	12,900,000	0	12,900,000	0								
301	Máy tính để bàn	TYT xã Cẩm Lý	1	18,204,000	0	18,204,000	0								
302	Máy tính để bàn - Đông Hưng	TYT xã Đông	1	18,204,000	0	18,204,000	0								
303	Máy tính để bàn,máy in + UPS-	TYT xã Lan Mẫu	1	17,983,767	0	17,983,767	0								
304	Máy tính để bàn, máy in +	TYT xã Lan Mẫu	1	17,983,767	0	17,983,767	0								
305	Máy vi tính để bàn QTC-	TYT xã Khám	1	18,204,000	0	18,204,000	0								
306	Máy tính để bàn-Bắc Lũng	TYT xã Bắc Lũng	1	18,204,000	0	18,204,000	0								
307	Máy tính để bàn, máy in +	TYT xã Bảo Đài	1	17,983,767	0	17,983,767	0								
308	Máy tính để bàn, máy in +	TYT xã Tam Dị	1	17,983,767	0	17,983,767	0								
309	Máy tính để bàn, máy in +	TYT xã Tam Dị	1	17,983,767	0	17,983,767	0								
310	Máy tính để bàn, máy in +	TYT xã Thanh Lâm	1	17,983,767	0	17,983,767	0								
311	Máy tính để bàn, máy in +	TYT xã Thanh Lâm	1	17,983,767	0	17,983,767	0								
312	Máy vi tính+ máy in DNA-	TYT xã Đan Hội	1	12,764,000	0	12,764,000	0								
313	Máy tính để bàn+ Máy in	TYT Thị trấn Đồi	1	12,764,000	0	12,764,000	0								
314	Máy tính để bàn 2016 STY-	TYT xã Bảo Sơn	1	12,764,000	0	12,764,000	0								
315	Máy tính + Máy in - TYT Yên	TYT xã Yên Sơn	1	12,764,000	0	12,764,000	0								
316	Máy vi tính+ máy in+UPS-	Khoa kiểm soát	1	17,135,200	0	17,135,200	0								
317	Máy tính để bàn, máy in +	Phòng hành chính	1	17,135,200	0	17,135,200	0								
318	Máy tính để bàn FPT ELead HNT 7400 - Phòng truyền	Phòng truyền thông	1	12,980,000	12,980,000	0	0								
319	Máy tính để bàn, máy in + UPS	Phòng Giám đốc	1	17,135,200	0	17,135,200	0								
320	Máy tính để bàn, máy in +	Phòng Phó giám	1	17,135,000	0	17,135,000	0								
321	Máy tính để bàn, máy in + UPS	Khoa chăm sóc sức	1	17,135,200	0	17,135,200	0								
322	Máy vi tính dell-BHYT - TYT	TYT xã Đông Phú	1	12,800,000	0	12,800,000	0								
323	Bộ máy vi tính- Bình Sơn	TYT xã Bình Sơn	1	12,800,000	0	12,800,000	0								
324	máy tính - Đông Phú	TYT xã Đông Phú	1	18,204,000	18,204,000	0	0								
325	Máy vi tính Sam Sung - TYT Nghĩa Phương	TYT xã Nghĩa Phương	1	12,000,000	0	12,000,000	0								
326	Máy vi tính 2016 Syt - TYt	TYT xã Huyền Sơn	1	12,764,000	0	12,764,000	0								
327	Máy tính xách tay	Trung tâm y tế huyện Lục Nam	1	19,131,200	0	19,131,200	0								
328	Máy chiếu đa năng- QTC	Phòng truyền thông	1	23,290,000	0	23,290,000	0								
329	Bộ máy tính FPT ELEAD	TYT xã Khám	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
330	Bộ máy tính FPT ELEAD	TYT xã Huyền Sơn	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
331	Bộ máy tính để bàn FPT	TYT xã Chu Điện	1	9,050,000	0	9,050,000	0								

332	Bộ máy vi tính FPT ELEAD	TYT xã Yên Sơn	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
333	Bộ máy tính FPT ELAED	TYT xã Bình Sơn	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
334	Bộ máy tính FPT ELAED	TYT xã Trường	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
335	Bộ máy tính FPT ELEAD	TYT xã Bắc Lũng	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
336	Bộ máy tính FPT ELEAD	TYT xã Vũ Xá	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
337	Bộ máy vi tính FPT ELEAD	TYT xã Đông	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
338	Bộ máy vi tính FPT ELEAD PG2019- Trường Giang	TYT xã Trường Giang	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
339	Bộ máy vi tính FPT ELEAD	TYT xã Thanh Lâm	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
340	Bộ máy vi tính FPT ELAED-	TYT xã Cẩm Lý	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
341	Bộ máy vi tính FPT ELEAD	TYT xã Đan Hội	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
342	Bộ máy vi tính FPT ELEAD	TYT xã Bảo Sơn	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
343	Bộ máy vi tính FPT ELEAD-	TYT xã Phương	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
344	Bộ máy vi tính FPT ELEAD	TYT xã Tam Dị	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
345	Bộ máy vi tính PFT ELEAD	TYT xã Cương Sơn	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
346	Bộ máy vi tính FPT ELEAD	TYT xã Tiên Nha	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
347	Bộ máy vi tính FPT ELEAD	TYT xã Đông Phú	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
348	Bộ máy tính - Bắc Lũng	TYT xã Bắc Lũng	1	12,800,000	0	12,800,000	0								
349	Máy tính để bàn FPT Elcad	TYT xã Vô Tranh	1	14,575,000	0	14,575,000	5,830,000								
350	Máy tính FPT ELEAD	TYT xã Vũ Xá	1	12,700,000	0	12,700,000	7,620,000								
351	Máy tính FPT ELEAD T22.104i	TYT xã Nghĩa Phương	1	12,700,000	0	12,700,000	7,620,000								
352	Máy tính FPT ELEAD	TYT xã Bảo Sơn	1	11,280,000	0	11,280,000	6,768,000								
353	Bộ máy tính	TYT xã Nghĩa Phương	1	18,204,000	0	18,204,000	0								
354	Bộ máy vi tính- Trường Sơn	TYT xã Trường	1	12,800,000	0	12,800,000	0								
355	Bộ máy vi tính - Chu Điện	TYT xã Chu Điện	1	12,800,000	0	12,800,000	0								
356	Máy tính để bàn, máy in +	TYT xã Phương	1	17,983,767	0	17,983,767	0								
357	Máy tính để bàn, máy in +	TYT xã Phương	1	17,983,767	0	17,983,767	0								
358	Bộ máy tính + lưu điện + máy in - TT Đồi Ngõ	TYT Thị trấn Đồi Ngõ	1	18,204,000	0	18,204,000	0								
359	Bộ máy vi tính DNA- Vũ Xá	TYT xã Vũ Xá	1	12,764,000	0	12,764,000	0								
360	Bộ máy tính	TYT xã Vũ Xá	1	12,800,000	0	12,800,000	0								
361	Bộ máy vi tính- Đan hội	TYT xã Đan Hội	1	12,800,000	0	12,800,000	0								
362	Bộ máy vi tính- Đan Hội	TYT xã Đan Hội	1	11,500,000	0	11,500,000	0								
363	Bộ máy tính	TYT xã Đông Phú	1	12,090,000	0	12,090,000	0								
364	Bộ máy vi tính- Đông Phú	TYT xã Đông Phú	1	12,764,000	0	12,764,000	0								
365	Bộ máy vi tính- Lan Mẫu	TYT xã Lan Mẫu	1	12,800,000	0	12,800,000	0								
366	Bộ máy tính	TYT xã Huyền Sơn	1	13,500,000	0	13,500,000	0								
367	Bộ máy tính	TYT xã Thanh Lâm	1	9,200,000	0	9,200,000	0								

368	Bộ máy tính	TYT xã Tiên Nha	1	12,764,000	0	12,764,000	0								
369	Bộ máy tính	TYT xã Tiên Nha	1	18,000,000	0	18,000,000	0								
370	0020-Bộ máy vi tính	TYT Thị trấn Lục	1	12,090,000	12,090,000	0	0								
371	0001-Bộ máy vi tính- KSDB	Khoa kiểm soát dịch bệnh	1	15,550,000	15,550,000	0	0								
372	Máy tính để bàn + Máy in	TYT xã Tiên Hưng	1	12,764,000	0	12,764,000	0								
373	Bộ máy vi tính FPT ELEAD PG 2019- Nghĩa Phương	TYT xã Nghĩa Phương	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
374	Bộ máy vi tính FPT ELEAD	TYT xã Vô Tranh	1	9,050,000	0	9,050,000	0								
375	Máy vi tính	TYT xã Vũ Xá	1	13,500,000	0	13,500,000	0								
376	Bộ máy vi tính- Huyền Sơn	TYT xã Huyền Sơn	1	12,800,000	0	12,800,000	0								
377	Máy tính TQY23-53298	TYT xã Cương Sơn	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000								
378	Máy tính TQY23-53298 (Cắm)	TYT xã Cẩm Lý	1	10,340,000	10,340,000	0	8,272,000								
379	Máy tính TQY23-53298	TYT xã Khám	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000								
380	Máy tính TQY23-53298 (Bắc)	TYT xã Bắc Lũng	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000								
381	Điều hòa Mitsubishi MS/MU-	TYT xã Đông	1	10,542,000	10,542,000	0	7,906,500								
382	Điều hòa Panasonic CU-	TYT xã Tam Dị	1	12,097,500	12,097,500	0	10,585,312								
383	Điều hòa Daikin	TYT xã Yên Sơn	1	9,400,000	9,400,000	0	7,050,000								
384	Máy tính TQY 23-53298	TYT xã Khám	1	10,340,000	0	10,340,000	8,272,000								
385	0010- Bàn khám phụ khoa(EU)	TYT xã Bảo Đài	1	6,448,188	0	6,448,188	0								
386	0010- Tủ thuốc có bảng	TYT xã Bảo Đài	1	6,011,393	0	6,011,393	0								
387	0010- Tủ sấy điện(EU)	TYT xã Bảo Đài	1	12,868,340	0	12,868,340	0								
388	0010- Giường bệnh dát	TYT xã Bảo Đài	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
389	0010- Máy siêu âm đen	TYT xã Bảo Đài	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
390	0004-Giường bệnh dát	TYT xã Cương Sơn	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
391	0004- Máy siêu âm đen	TYT xã Cương Sơn	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
392	0006-Bàn khám phụ khoa(EU)	TYT xã Tam Dị	1	6,448,188	0	6,448,188	0								
393	0006- Tủ thuốc có bảng	TYT xã Tam Dị	1	6,011,393	0	6,011,393	0								
394	0006- Tủ sấy điện(EU)	TYT xã Tam Dị	1	12,868,340	0	12,868,340	0								
395	0006- Giường bệnh dát	TYT xã Tam Dị	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
396	0006- Gi-ường bệnh dát	TYT xã Tam Dị	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
397	0006- Gi-ường bệnh dát	TYT xã Tam Dị	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
398	0006- Máy siêu âm đen trắng	TYT xã Tam Dị	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
399	0017- Bàn khám bệnh(EU)	TYT Thị trấn Đồi Ngõ	1	5,158,550	0	5,158,550	0								
400	0017- Bàn khám phụ khoa(EU)	TYT Thị trấn Đồi Ngõ	1	6,448,188	0	6,448,188	0								
401	0017- Tủ thuốc có bảng độc(EU)	TYT Thị trấn Đồi Ngõ	1	6,011,393	0	6,011,393	0								
402	0017- Tủ sấy điện(EU)	TYT Thị trấn Đồi Ngõ	1	12,868,340	0	12,868,340	0								

403	0023- Bàn khám bệnh(eu)	TYT xã Bắc Lũng	1	5,158,550	0	5,158,550	0								
404	0023- Bàn khám bệnh(eu)	TYT xã Bắc Lũng	1	5,158,550	0	5,158,550	0								
405	0023- Bàn khám phụ khoa(eu)	TYT xã Bắc Lũng	1	6,448,188	0	6,448,188	0								
406	0023- Tủ sấy điện(eu)	TYT xã Bắc Lũng	1	12,868,340	0	12,868,340	0								
407	0023- Giường bệnh dát	TYT xã Bắc Lũng	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
408	0023- Giường bệnh dát	TYT xã Bắc Lũng	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
409	0002- Bàn khám bệnh(eu)	TYT xã Lục Sơn	1	5,158,550	0	5,158,550	0								
410	0002- Bàn khám bệnh(eu)	TYT xã Lục Sơn	1	5,158,550	0	5,158,550	0								
411	0002- Bàn khám phụ khoa(eu)	TYT xã Lục Sơn	1	6,448,188	0	6,448,188	0								
412	0002- Tủ thuốc có bảng	TYT xã Lục Sơn	1	6,011,393	0	6,011,393	0								
413	Tủ lạnh TCW300	Kho thuốc, vật tư	1	42,809,228	42,809,228	0	0								
414	0002- Tủ sấy điện(eu)	TYT xã Lục Sơn	1	12,868,340	0	12,868,340	0								
415	0020- Máy siêu âm đen trắng	TYT Thị trấn Lục Nam	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
416	0020- Giường bệnh dát inox(EU)	TYT Thị trấn Lục Nam	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
417	0020-Bàn khám phụ khoa(EU)	TYT Thị trấn Lục Nam	1	6,448,188	0	6,448,188	0								
418	0020- Tủ thuốc có bảng độc(EU)	TYT Thị trấn Lục Nam	1	6,011,393	0	6,011,393	0								
419	0020- Tủ sấy điện(EU)	TYT Thị trấn Lục Nam	1	12,868,340	0	12,868,340	0								
420	Thùng đựng Vắc xin RCV25	Kho thuốc, vật tư	1	12,044,472	12,044,472	0	0								
421	0022- Bàn khám bệnh(EU)	TYT xã Tiên Nha	1	5,158,550	0	5,158,550	0								
422	0022- Giường bệnh dát	TYT xã Tiên Nha	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
423	0022- Tủ sấy điện(EU)	TYT xã Tiên Nha	1	12,868,340	0	12,868,340	0								
424	0022- Máy siêu âm đen	TYT xã Tiên Nha	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
425	0008- Bàn khám bệnh	TYT xã Bảo Sơn	1	5,158,000	0	5,158,000	2,000,000								
426	0008- Giường bệnh dát	TYT xã Bảo Sơn	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
427	0026- Bàn khám phụ khoa	TYT xã Khám	1	6,448,188	0	6,448,188	0								
428	0026- Tủ thuốc có bảng	TYT xã Khám	1	6,011,393	0	6,011,393	0								
429	0026- Tủ sấy điện	TYT xã Khám	1	12,868,340	0	12,868,340	0								
430	0026-Giường bệnh inox	TYT xã Khám	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
431	0026- Máy siêu âm	TYT xã Khám	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
432	0024-Máy siêu âm	TYT xã Vũ Xá	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
433	0024- Giường bệnh inox	TYT xã Vũ Xá	1	6,167,832	0	6,167,832	0								

434	0024- Giường bệnh dát inox	TYT xã Vũ Xá	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
435	0014- Bàn khám bệnh	TYT xã Trường	1	5,158,550	0	5,158,550	0							
436	0014- Bàn khám phụ khoa	TYT xã Trường	1	6,448,188	0	6,448,188	0							
437	0014- Tủ thuốc có bảng độc	TYT xã Trường	1	6,011,393	0	6,011,393	0							
438	0019- Bàn khám bệnh(EU)	TYT xã Trường Giang	1	5,158,550	0	5,158,550	0							
439	0019- Bàn khám phụ khoa(EU)	TYT xã Trường Giang	1	6,448,188	0	6,448,188	0							
440	0019- Giường bệnh dát inox(EU)	TYT xã Trường Giang	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
441	0019- Náy siêu âm đen trắng(EU)	TYT xã Trường Giang	1	98,199,735	0	98,199,735	0							
442	0013- Bàn khám bệnh(EU)	TYT xã Chu Điện	1	5,158,550	0	5,158,550	0							
443	0013- Bàn khám bệnh(EU0	TYT xã Chu Điện	1	5,158,550	0	5,158,550	0							
444	0013- Bàn khám bệnh(EU)	TYT xã Chu Điện	1	5,158,550	0	5,158,550	0							
445	0013- Tủ sấy điện(EU)	TYT xã Chu Điện	1	12,868,340	0	12,868,340	0							
446	0013- Giường bệnh dát	TYT xã Chu Điện	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
447	0013- Giường bệnh dát	TYT xã Chu Điện	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
448	0013- Tủ thuốc có bảng	TYT xã Chu Điện	1	6,011,393	0	6,011,393	0							
449	0016- Bàn khám bệnh	TYT xã Yên Sơn	1	5,158,550	0	5,158,550	0							
450	0016-Bàn khám bệnh	TYT xã Yên Sơn	1	5,158,550	0	5,158,550	0							
451	0016-Bàn khám phụ khoa	TYT xã Yên Sơn	1	6,448,188	0	6,448,188	0							
452	0016- Tủ sấy điện	TYT xã Yên Sơn	1	12,868,340	0	12,868,340	0							
453	0016-Giường bệnh dát inox	TYT xã Yên Sơn	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
454	Máy siêu âm+ đầu in	Khoa chăm sóc sức	1	113,500,000	113,500,000	0	0							
455	0016-Giường bệnh dát inox	TYT xã Yên Sơn	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
456	0021- Bàn khám bệnh	TYT xã Huyền Sơn	1	5,158,550	0	5,158,550	0							
457	0021-Tủ sấy điện	TYT xã Huyền Sơn	1	12,868,340	0	12,868,340	0							
458	0021-Giường bệnh dát inox	TYT xã Huyền Sơn	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
459	0021-Giường bện dát inox	TYT xã Huyền Sơn	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
460	Máy siêu âm+ đầu in(	Khoa chăm sóc sức	1	178,085,526	178,085,526	0	0							
461	0011-Máy siêu âm	TYT xã Phương	1	98,199,735	0	98,199,735	0							
462	0011- Bàn khám bệnh	TYT xã Phương	1	5,158,550	0	5,158,550	0							
463	0011-Bàn khám bệnh	TYT xã Phương	1	5,158,550	0	5,158,550	0							
464	0011- Tủ thuốc có bảng độc	TYT xã Phương	1	6,011,393	0	6,011,393	0							
465	005- Máy phun thuốc phòng	TYT xã Thanh Lâm	1	6,200,000	0	6,200,000	0							
466	0011- Giường bệnh dát inox	TYT xã Phương	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
467	0011- Giường bệnh dát inox	TYT xã Phương	1	6,167,832	0	6,167,832	0							
468	0005- Bàn khám bệnh TYT	TYT xã Thanh Lâm	1	5,158,550	0	5,158,550	0							

469	0007- Bàn khám bệnh	TYT xã Nghĩa Phương	1	5,158,550	0	5,158,550	0										
470	0007- Tủ thuốc có bảng đọc	TYT xã Nghĩa Phương	1	6,011,393	0	6,011,393	0										
471	0007- Tủ sấy điện	TYT xã Nghĩa Phương	1	12,868,340	0	12,868,340	0										
472	0005- Bàn khám bệnh TYT	TYT xã Thanh Lâm	1	5,158,550	0	5,158,550	0										
473	0007- Giường bệnh dất inox	TYT xã Nghĩa Phương	1	6,167,832	0	6,167,832	0										
474	0009- Tủ thuốc có bảng đọc	TYT xã Lan Mẫu	1	6,011,393	0	6,011,393	0										
475	0009- Tủ sấy điện	TYT xã Lan Mẫu	1	12,868,340	0	12,868,340	0										
476	0005- Tủ thuốc có bảng đọc	TYT xã Thanh Lâm	1	6,011,393	0	6,011,393	0										
477	0027- Bàn khám bệnh	TYT xã Cẩm Lý	1	5,158,550	0	5,158,550	0										
478	0027- Bàn khám phụ khoa	TYT xã Cẩm Lý	1	6,448,188	0	6,448,188	0										
479	0005- Giường bệnh inox TYT	TYT xã Thanh Lâm	1	6,167,832	0	6,167,832	0										
480	0027- Tủ sấy điện	TYT xã Cẩm Lý	1	12,868,340	0	12,868,340	0										
481	0027- Giường bệnh dất inox	TYT xã Cẩm Lý	1	6,167,832	0	6,167,832	0										
482	0005- Giường bệnh inox TYT	TYT xã Thanh Lâm	1	6,167,823	0	6,167,823	0										
483	0009- Bàn khám bệnh	TYT xã Lan Mẫu	1	5,158,550	0	5,158,550	0										
484	0027- Giường bệnh dất inox	TYT xã Lan Mẫu	1	6,167,832	0	6,167,832	0										
485	0005-Máy siêu âm đen trắng	TYT xã Thanh Lâm	1	98,199,735	0	98,199,735	0										
486	003-Bàn khám bệnh (EU)	TYT xã Vô Tranh	1	5,158,550	0	5,158,550	0										
487	003-Bàn khám bệnh (EU)	TYT xã Vô Tranh	1	5,180,550	0	5,180,550	0										
488	0012- Bàn khám bệnh TYT	TYT xã Tiên Hưng	1	5,158,550	0	5,158,550	0										
489	003- Bàn khám phụ khoa	TYT xã Vô Tranh	1	6,448,188	0	6,448,188	0										
490	003- Tủ thuốc có bảng đọc(EU)	TYT xã Vô Tranh	1	6,011,393	0	6,011,393	0										
491	003- Tủ sấy điện	TYT xã Vô Tranh	1	12,868,340	0	12,868,340	0										
492	0012- Bàn khám bệnh TYT	TYT xã Tiên Hưng	1	5,158,550	0	5,158,550	0										
493	003- Tủ sấy điện- Vô Tranh	TYT xã Vô Tranh	1	12,868,340	0	12,868,340	0										
494	003-Giường bệnh dất inox	TYT xã Vô Tranh	1	6,167,832	0	6,167,832	0										
495	0012- Bàn khám phụ khoa	TYT xã Tiên Hưng	1	6,448,188	0	6,448,188	0										
496	003-Giường bệnh dất inox (EU)	TYT xã Vô Tranh	1	6,167,832	0	6,167,832	0										
497	003-Giường bệnh dất inox (EU)	TYT xã Vô Tranh	1	6,167,832	0	6,167,832	0										
498	003-Giường bệnh dất inox (EU)	TYT xã Vô Tranh	1	6,167,832	0	6,167,832	0										
499	0012- Tủ sấy điện TYT Tiên	TYT xã Tiên Hưng	1	12,868,340	0	12,868,340	0										
500	003-Giường bệnh dất inox (EU)	TYT xã Vô Tranh	1	6,167,832	0	6,167,832	0										
501	003- Máy siêu âm (EU)- Vô	TYT xã Vô Tranh	1	98,199,735	0	98,199,735	0										
502	0012- Tủ thuốc có bảng đọc	TYT xã Tiên Hưng	1	6,011,393	0	6,011,393	0										
503	0026-Máy xét nghiệm nước	TYT xã Khám	1	11,000,000	11,000,000	0	0										
504	0012- Giường bệnh dất inox	TYT xã Tiên Hưng	1	6,167,832	0	6,167,832	0										

505	0012-Giường bệnh dát inox	TYT xã Tiên Hưng	1	6,167,832	0	6,167,832	0									
506	0012- Giường bệnh dát inox	TYT xã Tiên Hưng	1	6,167,832	0	6,167,832	0									
507	Máy phun hóa chất- Nghĩa Phương	TYT xã Nghĩa Phương	1	6,200,000	6,200,000	0	0									
508	Tủ bảo quản vac xin- TT Lục	TYT Thị trấn Lục	1	23,813,300	0	23,813,300	0									
509	Bộ xét nghiệm đờm tìm vi	Phòng xét nghiệm	1	21,456,675	0	21,456,675	2,682,085									
510	Tủ sấy khô-	Khoa chăm sóc sức	1	41,837,720	0	41,837,720	5,229,715									
511	Nồi hấp uớt	Khoa chăm sóc sức	1	107,546,250	0	107,546,250	13,443,282									
512	Máy điện tim 3 cần	Trung tâm y tế huyện Lục Nam	1	29,885,110	0	29,885,110	3,735,638									
513	Tủ đá	Kho thuốc, vật tư	1	13,844,920	0	13,844,920	1,730,615									
514	Tủ âm	Phòng xét nghiệm	1	43,668,700	0	43,668,700	5,458,588									
515	Tủ an toàn sinh học cấp II	Phòng xét nghiệm	1	207,060,500	0	207,060,500	25,882,563									
516	Máy phân tích nước tiểu 10	Phòng xét nghiệm	1	11,704,654	0	11,704,654	1,463,081									
517	Tủ âm	Phòng xét nghiệm	1	42,405,725	0	42,405,725	5,300,715									
518	Kính hiển vi 2 mắt- CT Lao	Phòng xét nghiệm	1	37,239,000	0	37,239,000	9,309,750									
519	Máy phun hóa chất- QTC 2016	Kho thuốc, vật tư	1	38,740,000	0	38,740,000	4,842,500									
520	Tủ bảo quản vắc xin	TYT xã Chu Điện	1	23,813,300	0	23,813,300	0									
521	Ghế răng đơn giản	TYT xã Chu Điện	1	57,432,203	0	57,432,203	0									
522	Máy hút dịch chạy điện- Chu	TYT xã Chu Điện	1	27,459,383	0	27,459,383	0									
523	Ghế răng đơn giản	TYT xã Tiên Hưng	1	57,432,203	0	57,432,203	0									
524	Ghế răng đơn giản	TYT Thị trấn Lục	1	57,432,203	0	57,432,203	0									
525	Máy hút dịch chạy điện- TT LN	TYT Thị trấn Lục	1	27,459,383	0	27,459,383	0									
526	Ghế răng đơn giản	TYT Thị trấn Đồi	1	57,432,203	0	57,432,203	0									
527	Máy hút dịch chạy điện-TTĐN	TYT Thị trấn Đồi	1	27,459,383	0	27,459,383	0									
528	Máy siêu âm- Trường Sơn	TYT xã Trường	1	98,199,735	0	98,199,735	0									
529	Tủ bảo quản vắc xin	TYT xã Đan Hội	1	23,813,300	0	23,813,300	0									
530	Máy siêu âm	TYT xã Cẩm Lý	1	76,919,049	0	76,919,049	7,847,081									
531	Máy xét nghiệm nước tiểu	TYT xã Cẩm Lý	1	13,506,717	0	13,506,717	0									
532	Máy siêu âm đen trắng	TYT xã Cẩm Lý	1	125,890,000	0	125,890,000	0									
533	Ghế răng đơn giản	TYT xã Cẩm Lý	1	57,432,203	0	57,432,203	0									
534	Máy phun thuốc phòng dịch	TYT xã Đông	1	7,680,000	0	7,680,000	0									
535	Máy siêu âm- Đông Hưng	TYT xã Đông	1	192,125,757	0	192,125,757	0									
536	Ghế răng đơn giản	TYT xã Đông	1	57,432,203	0	57,432,203	0									
537	Máy hút dịch chạy điện- Đông	TYT xã Đông	1	27,459,383	0	27,459,383	0									
538	Ghế răng đơn giản	TYT xã Khâm	1	57,432,203	0	57,432,203	0									
539	Máy hút dịch chạy điện	TYT xã Khâm	1	27,459,383	0	27,459,383	0									
540	Ghế răng đơn giản	TYT xã Bắc Lũng	1	57,432,203	0	57,432,203	0									
541	Máy hút dịch chạy điện- Bắc	TYT xã Bắc Lũng	1	27,459,383	0	27,459,383	0									
542	Máy hút dịch chạy điện	TYT xã Tam Dị	1	27,495,000	0	27,495,000	0									

543	Tủ sấy điện QTC	TYT xã Thanh Lâm	1	18,238,000	0	18,238,000	0								
544	Máy siêu âm SYT 2016- Lục	TYT xã Lục Sơn	1	125,890,000	0	125,890,000	0								
545	Máy phun hóa chất - Tam Dị	TYT xã Tam Dị	1	6,200,000	0	6,200,000	0								
546	0005- Bàn khám phụ khoa	TYT xã Thanh Lâm	1	6,448,188	6,448,188	0	0								
547	0017- Giường bệnh dất	TYT Thị trấn Đồi	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
548	0014- Bàn khám bệnh	TYT xã Trường	1	5,158,550	0	5,158,550	0								
549	0007- Giường bệnh dất inox	TYT xã Nghĩa Phương	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
550	Bàn khám phụ khoa- Đông Phú	TYT xã Đông Phú	1	6,448,188	0	6,448,188	0								
551	Giường bệnh dất inox- Đông	TYT xã Đông Phú	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
552	Máy siêu âm - Đông phú	TYT xã Đông Phú	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
553	Máy siêu âm - Bình Sơn	TYT xã Bình Sơn	1	98,199,735	0	98,199,735	0								
554	Máy phun hóa chất- Bình Sơn	TYT xã Bình Sơn	1	6,200,000	0	6,200,000	0								
555	Tủ sấy điện- Cương Sơn	TYT xã Cương Sơn	1	12,868,340	0	12,868,340	0								
556	Tủ sấy điện- Đông Hưng	TYT xã Đông	1	12,868,340	0	12,868,340	0								
557	Máy phun hóa chất- Cương	TYT xã Cương Sơn	1	6,200,000	0	6,200,000	0								
558	Bàn khám bệnhEU- Bảo Sơn	TYT xã Bảo Sơn	1	5,158,550	0	5,158,550	0								
559	Bàn khám bệnhEU- Bảo Sơn	TYT xã Bảo Sơn	1	5,158,550	0	5,158,550	0								
560	Nồi hấp áp lực 18l- Bảo Đài	TYT xã Bảo Đài	1	21,225,000	0	21,225,000	0								
561	Tủ sắt bảo mật	TYT xã Nghĩa	1	10,120,000	0	10,120,000	0								
562	Máy phát điện	TYT xã Nghĩa	1	16,500,000	0	16,500,000	0								
563	Máy phát điện	TYT xã Đan Hội	1	10,500,000	0	10,500,000	0								
564	Tủ gỗ đựng thuốc đông y	TYT xã Lục Sơn	1	6,500,000	0	6,500,000	0								
565	0010- Bàn khám bệnh(EU)	TYT xã Bảo Đài	1	5,158,550	0	5,158,550	0								
566	0014- Tủ sấy điện	TYT xã Trường	1	12,868,340	0	12,868,340	0								
567	Máy hút dịch chạy điện- Cẩm	TYT xã Cẩm Lý	1	27,459,383	0	27,459,383	0								
568	Giường bệnh dất inox- Đông	TYT xã Đông Phú	1	6,167,832	0	6,167,832	0								
569	Tủ sấy - Bình Sơn	TYT xã Bình Sơn	1	12,868,340	0	12,868,340	0								
570	Máy hút dịch chạy điện- Bảo	TYT xã Bảo Đài	1	27,495,000	0	27,495,000	0								
571	Tủ thuốc có bảng độc- Đông	TYT xã Đông Phú	1	6,011,393	0	6,011,393	0								
572	Tủ sấy điện- Đông phú	TYT xã Đông Phú	1	12,868,340	0	12,868,340	0								

Lục Nam, ngày 31 tháng 12 Năm 2023

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, họ tên)

Thuy
Nguyễn Thị Thuy

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký, họ tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Bs CKII. VŨ TRÍ QUÝ